

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM



BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN

SAPULICO

2017



# VỀ CHÚNG TÔI

Công ty cổ phần Chiếu sáng Công cộng TP.HCM: là doanh nghiệp loại 1 và là công ty được lựa chọn, giao quản lý vận hành, duy tu, sửa chữa hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát giao thông, bảng thông tin giao thông điện tử, bộ lập trình PLC, cấp quang, thiết bị thu nhận truyền dẫn thông tin hình ảnh bằng kỹ thuật số về trung tâm điều khiển trên toàn thành phố Hồ Chí Minh. Công ty đồng thời đang thi công xây lắp các công trình lớn chuyên ngành trong phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh và trên cả nước. Công ty có năng lực về thiết kế, thi công xây lắp, quản lý vận hành và duy tu, sửa chữa các hệ thống chuyên ngành.



## MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG

I

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG  
TRONG NĂM

II

BÁO CÁO CỦA  
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

III

IV

BÁO CÁO CỦA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V

QUẢN TRỊ CÔNG TY

VI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

# PHẦN I THÔNG TIN CHUNG

## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Chiếu sáng Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh  
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300423479  
Vốn điều lệ: 284.000.000.000 đồng  
Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 284.000.000.000 đồng

Địa chỉ: Số 121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh  
Số điện thoại: (028) 38 536 883  
Số fax: (028) 38 592 896  
Website: [www.chieusang.com](http://www.chieusang.com)  
Mã cổ phiếu: CHS



## LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Thực hiện Nghị định số 388/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định thành lập Công ty Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 26/01/1993 trên cơ sở tiền thân từ Xí nghiệp Chiếu sáng Vía hè Thoát nước.

1993

Công ty chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 09/01/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

2010

Ngày 10/12/2015, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 6770/QĐ-UBND về phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh thành công ty cổ phần.

2015

Năm 2017, Công ty cố gắng ổn định tình hình SXKD trước những khó khăn và thử thách mới

2017

Công ty Chiếu sáng công cộng thành phố được chuyển đổi thành Doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích theo Quyết định số 3544/QĐ-UB-KT-CN ngày 11/07/1997 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh có nhiệm vụ quản lý, duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông. Ngoài ra Công ty còn có hoạt động kinh doanh khác: Thiết kế, thi công xây lắp mới hệ thống chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông.

1997

Công ty là đơn vị thành viên của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 4608/QĐ-UBND ngày 06/09/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển giao 05 Công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước về làm doanh nghiệp thành viên của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện thí điểm chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước.

2012

Ngày 01/07/2016, Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp là Công ty cổ phần.

2016



## NHỮNG THÀNH TÍCH NỔI BẬT

2004

Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý ISO 9001:2000 được Trung tâm Chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn Quacert cấp Giấy chứng nhận. Đến năm 2009, nâng cấp lên tiêu chuẩn ISO 9001 : 2008.

2005

Xây dựng Trung tâm Điều khiển hệ thống chiếu sáng công cộng. Thành lập các Xí nghiệp trực thuộc trên cơ sở các Đội.

2004

Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý ISO 9001:2000 được Trung tâm Chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn Quacert cấp Giấy chứng nhận. Đến năm 2009, nâng cấp lên tiêu chuẩn ISO 9001 : 2008.

2007

Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, xây dựng Website Công ty để quảng bá thương hiệu và sử dụng trang web nội bộ để quản lý, chuyển giao văn bản chỉ đạo đến các đơn vị trực thuộc. Xây dựng nâng cấp Văn phòng Công ty tại 121 Châu Văn Liêm.

2010

Được tặng thưởng Huân chương lao động Hạng 3.

2011

Xây dựng Văn phòng cho các Xí nghiệp tại địa điểm Quận 12. Được tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.

2012

Xây dựng Văn phòng các Xí nghiệp tại địa điểm 167 Lưu Hữu Phước, Quận 8.

KHÁC

Cùng nhiều cờ thi đua xuất sắc, Bằng khen của các Bộ ngành và Ủy ban nhân dân thành phố. Giấy khen của UBND TPHCM về thành tích, đóng góp trong công tác tham gia phục vụ Tết tại TPHCM.

# NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- Xây dựng công trình công ích
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
- Lắp đặt hệ thống điện
- Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác

## ĐỊA BÀN KINH DOANH

Địa bàn hoạt động chủ yếu của Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh. Trong năm 2017 Công ty tìm kiếm và tham gia đấu thầu tại các tỉnh như Bình Thuận, Bà Rịa, Tây Ninh và các tỉnh thành khác. Trong năm Công ty đã trúng thầu 2 công trình có quy mô lớn tại tỉnh Bà Rịa và tỉnh Tây Ninh.



## SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ CHỦ YẾU

### Lắp đặt hệ thống điện

Thi công xây lắp mới các hệ thống: chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát, bảng thông tin giao thông điện tử, hệ thống thu nhận truyền dẫn thông tin, hình ảnh bằng kỹ thuật số về trung tâm điều khiển, bộ lập trình PLC, hệ thống điều khiển tự động cho trạm thu phí giao thông và bãi giữ xe ô tô, hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp.

### Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng

Hoạt động kinh doanh khác: đèn tín hiệu giao thông, sản phẩm cơ khí (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).

### Lắp đặt hệ thống xây dựng khác

Lắp đặt công trình ngầm của hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát, bảng thông tin giao thông điện tử, bộ lập trình PLC, cáp quang thiết bị thu nhận truyền dẫn thông tin hình ảnh bằng kỹ thuật số về trung tâm điều khiển, dịch vụ lắp đặt các phương tiện quảng cáo.

### Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan

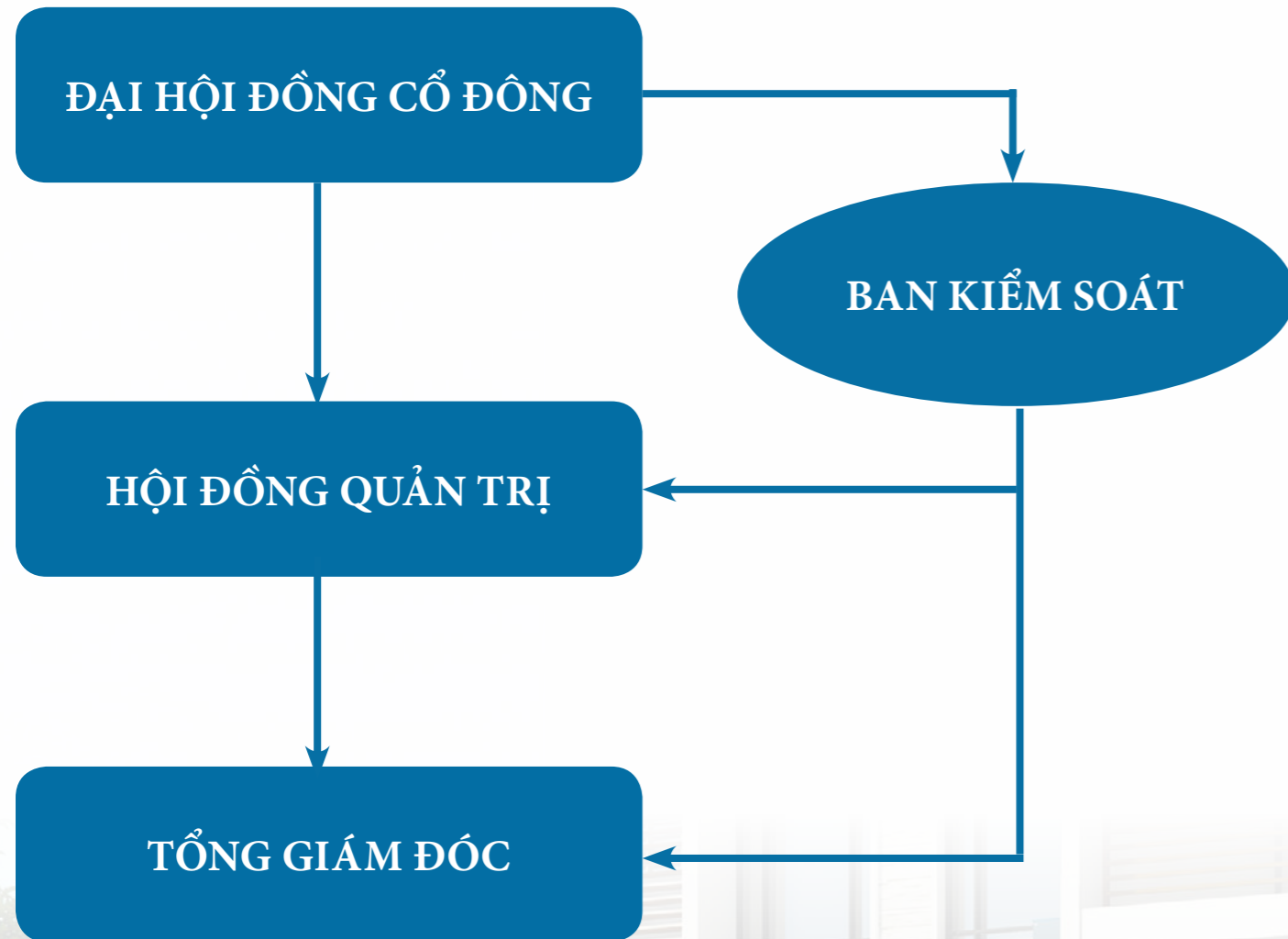
Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp (lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình). Tư vấn khảo sát, lập dự án, lập dự toán, lập hồ sơ mời thầu, quản lý điều hành dự án các công trình: chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát, bảng thông tin giao thông điện tử, hệ thống thu nhận truyền dẫn thông tin, hình ảnh bằng kỹ thuật số về trung tâm điều khiển, bộ lập trình PLC, hệ thống điều khiển tự động cho trạm thu phí giao thông và bãi giữ xe ô tô, hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp.

### Xây dựng công trình công ích

Quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát, bảng thông tin giao thông điện tử, bộ lập trình PLC, cáp quang, thiết bị thu nhận truyền dẫn thông tin hình ảnh bằng kỹ thuật số về trung tâm điều khiển.

# THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



Công ty cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, bao gồm:

### Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần. ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư;
- Bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

### Hội đồng quản trị (HDQT)

HDQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Số lượng thành viên HDQT Công ty là 05 thành viên. Nhiệm kỳ của HDQT là năm (5) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. HDQT có trách nhiệm và quyền hạn:

- Quyết định chiến lược phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định huy động thêm vốn dưới hình thức khác;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động của Công ty;
- Bổ nhiệm, bãi nhiệm và giám sát hoạt động của Giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty;
- Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ;
- Các nhiệm vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

### Ban kiểm soát (BKS)

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. BKS gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. BKS có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Thực hiện giám sát HDQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, pháp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.



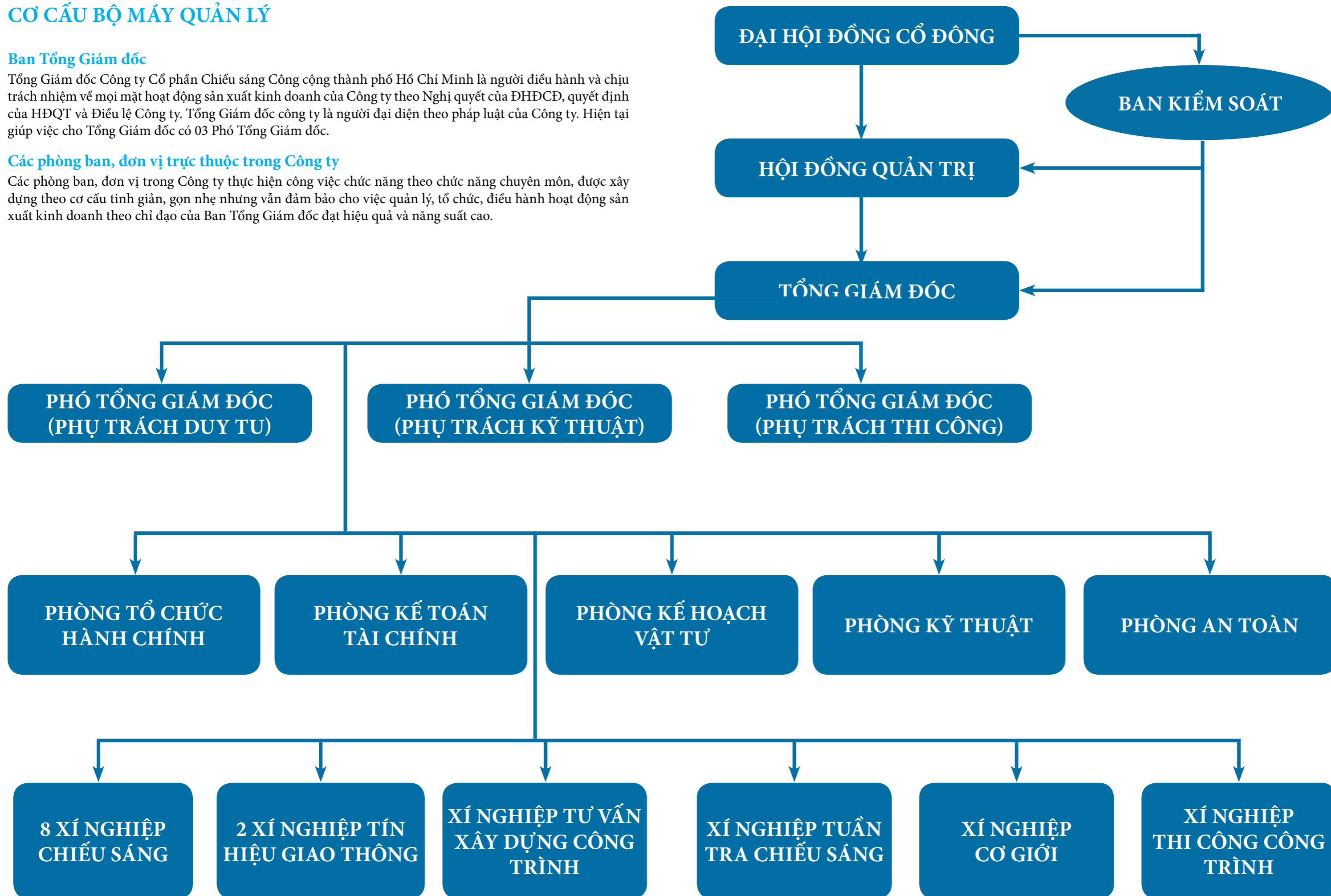
## CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

### Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT và Điều lệ Công ty. Tổng Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Hiện tại giúp việc cho Tổng Giám đốc có 03 Phó Tổng Giám đốc.

### Các phòng ban, đơn vị trực thuộc trong Công ty

Các phòng ban, đơn vị trong Công ty thực hiện công việc chức năng theo chức năng chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc đạt hiệu quả và năng suất cao.





## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

Sau một năm chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh đặt ra các mục tiêu cơ bản như sau cho chiến lược phát triển của Công ty:

- Nâng cao năng lực đấu thầu, mở rộng hoạt động kinh doanh dựa trên thế mạnh của Công ty sang các mảng mới và các địa bàn kinh doanh sang các tỉnh lân cận.
- Tiếp tục duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, cũng như duy trì việc tiếp tục được giao thực hiện công tác quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng thường xuyên (hoạt động công ích) lĩnh vực chiếu sáng trên địa bàn thành phố như đã thực hiện từ trước đến nay.

- Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các chủ đầu tư, chủ quản lý, các nhà thầu, tư vấn...và các công ty liên doanh, liên kết tạo khối vững mạnh đủ sức tham gia vào các dự án lớn trên cơ sở các bên cùng phát triển cùng có lợi, tạo thị trường ổn định trong sản xuất kinh doanh.
- Chú trọng đến lực lượng lao động chất lượng cao; từng bước sắp xếp, tổ chức lại bộ máy tinh gọn, đào tạo mới và đào tạo lại đội ngũ lao động. Áp dụng công nghệ thông tin vào điều hành và quản lý hợp lý nhằm cải thiện môi trường làm việc để tăng năng suất lao động.
- Hướng tới sự thu hút và tập trung các nguồn vốn xã hội: phát hành thêm cổ phiếu, mở rộng bán cổ phần cho các chủ sở hữu trong và ngoài doanh nghiệp, đồng thời cho phép khai thác được nguồn vốn nội bộ một cách hiệu quả.
- Hiện nay, bước đầu Công ty tập trung ổn định tình hình hoạt động SXKD bằng cách tìm kiếm, mở rộng địa bàn các tỉnh thành khác để tham gia đấu thầu và thi công công trình, bên cạnh đó Công ty tập trung nghiên cứu dựa trên những thế mạnh của mình để đầu tư phát triển sang các lĩnh vực mới.



## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Công ty sẽ nỗ lực đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh và chú trọng vào lĩnh vực xây dựng công trình công ích, lĩnh vực lắp đặt hệ thống (thi công xây dựng) và lĩnh vực tư vấn kỹ thuật. Trước mắt duy trì sự hoạt động ổn định của Công ty, về lâu dài nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp nhằm xây dựng Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực công ích.



### GIẢI PHÁP VỀ CÔNG NGHỆ

- Tiếp tục đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong tổ chức điều hành hoạt động nhằm tối ưu hóa dây chuyền công nghệ, khai thác tối đa thế mạnh và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Đầu tư cơ sở vật chất và năng lực thiết bị xe máy chuyên dùng trong đó ưu tiên đầu tư phương tiện thiết yếu phục vụ cho yêu cầu sản xuất nội tại của Công ty và phục vụ mục tiêu kinh doanh trong thị trường xây lắp (cho thuê xe, quảng cáo...)
- Tiếp tục đề xuất và đi đầu trong sử dụng đèn LED, đón đầu xu thế chiếu sáng mới – tiết kiệm năng lượng – hiệu quả.



### GIẢI PHÁP VỀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

- Tiếp tục thực hiện giao chỉ tiêu sản lượng về các Xí nghiệp trực thuộc trên cơ sở tính toán năng lực thực tế, đặc thù địa bàn, kết quả đấu thầu... tạo điều kiện để Giám đốc các Xí nghiệp, Trưởng các đơn vị phát huy tính chủ động, sáng tạo trong tìm kiếm công trình, tổ chức thực hiện.
- Nghiên cứu, đề xuất và áp dụng các chế độ tài chính, hậu mãi để tăng cường năng lực cạnh tranh tham gia đấu thầu tư vấn, xây lắp và quản lý (nếu có)
- Tiếp tục ứng dụng KPIs (chỉ số đo lường hiệu quả công việc) trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty (theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền).

### GIẢI PHÁP VỀ TỔ CHỨC

- Tiếp tục kiện toàn, hoàn thiện bộ máy tổ chức của các đơn vị trực thuộc theo hướng phù hợp với hình thức đấu thầu của công tác duy tu.
- Xây dựng các giải pháp tăng năng suất lao động nhằm tăng khối lượng thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên bù đắp cho việc giảm đơn giá, định mức của công tác quản lý vận hành.
- Xây dựng các giải pháp, cơ chế phòng ngừa rủi ro trong quy định phạt vi phạm Hợp đồng mà các Chủ quản lý áp dụng năm 2018.



# RỦI RO KHÁC

## RỦI RO KINH TẾ

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2017 ước tính tăng trưởng 6,81% so với năm 2016. Mức tăng trưởng năm nay vượt mục tiêu đề ra 6,7% và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011 – 2016. Theo Tổng cục Thống kê, quy mô nền kinh tế năm 2017 theo giá hiện hành đạt 5.007,9 nghìn tỷ đồng, khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 33,34% về cơ cấu nền kinh tế năm nay.

Riêng đối với Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước tăng 8,25% so năm trước (năm 2016 tăng 8,05%). Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) đạt 107,90% (năm 2016 đạt 107,33%); tổng vốn đầu tư xã hội đạt 365,71 ngàn tỷ đồng, so cùng kỳ tăng 18,4%, so với GRDP bằng 34,5%; tổng thu cân đối ngân hàng Nhà nước đạt 347.986 tỷ đồng, đạt 100,03% dự toán, tăng 13,32%; tổng chi ngân sách địa phương (trừ tạm ứng) 67.075 tỷ đồng, đạt 94,94% dự toán, tăng 40,36% so cùng kỳ; tổng dư nợ tín dụng đến 1/12/2017 tăng 17,27% so với tháng 12/2016.

Với sự tăng trưởng nền kinh tế của đất nước nói chung và sự phát triển của thành phố nói riêng mở ra cơ hội để Công ty phát triển trong thời gian tới. Tuy nhiên, để hạn chế rủi ro về mặt kinh tế Công ty không ngừng mở rộng địa bàn kinh doanh cũng như nâng cao chất lượng dịch vụ.



## RỦI RO ĐẶC THÙ

- Biến động giá đầu vào, các vật tư trang thiết bị điện tử: hoạt động sản xuất chuyên ngành lĩnh vực duy tu là chính (theo phương thức đặt hàng), giá nguyên vật liệu là giá được duyệt trước và không thay đổi trong 1 năm, được Chủ đầu tư thanh toán theo giá trị được duyệt và đơn giá hóa đơn (theo nguyên tắc thấp nhất). Vì vậy, giá nguyên vật liệu biến động tăng thì Công ty phải chịu lỗ phần chênh lệch; giá nguyên vật liệu biến động giảm Công ty không được hưởng phần lãi chênh lệch đó. Do vậy, giá cả nguyên vật liệu biến động ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công ty là một trong những doanh nghiệp đầu tư rất mạnh về công nghệ, tuy nhiên cũng như các doanh nghiệp khác, việc lạc hậu về công nghệ là điều khó tránh khỏi.

- Xét duyệt quy mô công trình, quy trình đấu thầu dự án: Theo quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, trong đó quy định “chỉ doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ mới được tham gia các gói thầu không quá 5 tỷ”. Vì vậy, Công ty chỉ được tham gia đấu thầu dự án các gói thầu có giá từ 5 tỷ đồng trở lên, với đặc thù ngành thì các gói thầu lĩnh vực chiếu sáng đô thị có giá trị từ 5 tỷ trở lên rất ít, điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động thi công xây lắp của Công ty.
- Công ty hoạt động trong lĩnh vực công ích là chính, các hoạt động của Công ty chủ yếu theo tiêu chí phục vụ cộng đồng. Các công trình công ích được lựa chọn và chỉ định để Công ty thực hiện, do đó hoạt động của Công ty khó có sự tăng trưởng đột biến.

## RỦI RO KHÁC (TT)

### RỦI RO LUẬT PHÁP

- Rủi ro về luật pháp là những thay đổi trong hệ thống các văn bản luật trực tiếp hoặc gián tiếp điều chỉnh hoạt động của Công ty.
- Để tăng cường hiệu quả quản lý cũng như tạo hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp tăng trưởng và phát triển, Nhà nước đã thực hiện ban hành một loạt các hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Công ty Cổ phần Chiêu sáng Công cộng TP.HCM hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan.
- Việt Nam đang trong quá trình phát triển và hội nhập với kinh tế thế giới, mọi sự thay đổi về chính sách quản lý cũng như sự thay đổi về các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp nói chung cũng như của các doanh nghiệp trong ngành luôn có thể xảy ra, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.
- Khả năng quản trị và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng góp phần hạn chế rủi ro pháp lý. Cùng với quá trình phát triển, Công ty sẽ tiếp tục có cơ chế theo dõi, cập nhật và điều chỉnh để có sự thích nghi tốt nhất với thay đổi của môi trường pháp lý.
- Ngoài ra, các chủ trương của Thành phố (Tp. Hồ Chí Minh) cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với chính sách đầu thầu đối với kinh phí kiến thiết thị chính trong lĩnh vực chiếu sáng đô thị làm ảnh hưởng đến định mức và đơn giá của Công ty.

## RỦI RO CẠNH TRANH TRONG NỘI BỘ NGÀNH

Trong những năm vừa qua, Nhà nước đang đẩy nhanh quá trình cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước, tạo thị trường mở, minh bạch và có tính chất cạnh tranh cao. Không nằm ngoài xu hướng đó, sau khi cổ phần hóa thành công, tình hình hoạt động của Công ty cổ phần Chiêu sáng Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều chuyển biến, trong đó quan trọng nhất là quá trình chuyển đổi hình thức kinh doanh. Từ một đơn vị chuyên nhận công trình trực tiếp từ các đơn vị Nhà nước, nay Công ty phải tiến hành đấu thầu trực tiếp không chỉ với các đơn vị Công ích khác mà còn các đơn vị tư nhân bên ngoài. Để nâng cao năng lực cạnh tranh, Công ty cần phải đẩy mạnh đầu tư trên mọi mặt, như máy móc thiết bị, đào tạo công nhân lành nghề và cần phải nâng cao khả năng lập dự toán, lập hồ sơ đấu thầu.

### RỦI RO KHÁC

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh ... đều gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đã tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho các tài sản và công trình xây dựng của Công ty.



# PHẦN II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

ĐVT: Triệu đồng

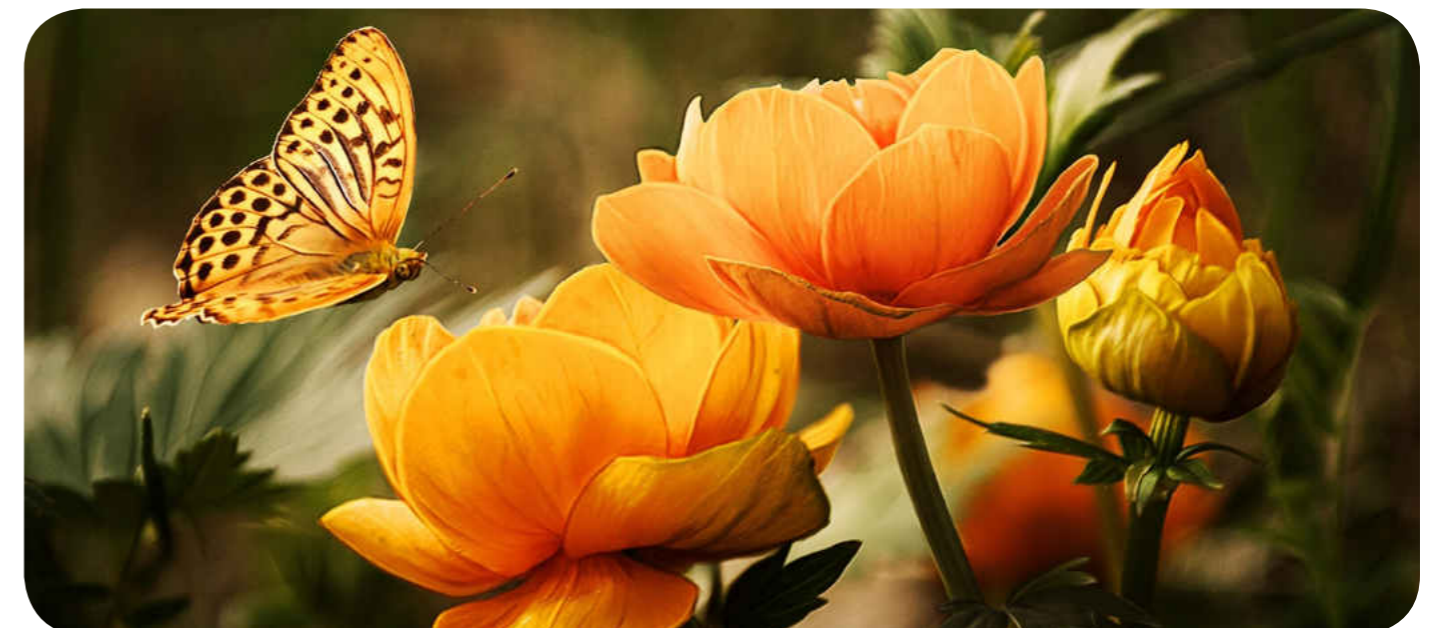
STT	Chỉ tiêu (*)	2016	2017
1	Doanh thu thuần	374.897	383.141
2	Giá vốn hàng bán	265.970	293.182
3	Doanh thu hoạt động tài chính	4.538	2.908
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	69.261	61.054
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	44.204	31.813
6	Lợi nhuận khác	1.039	-165
7	Lợi nhuận trước thuế	45.243	31.648
8	Lợi nhuận sau thuế	36.172	25.281
9	EPS (đồng)		828

(\*) Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính, Quỹ tiền lương của người lao động và viên chức quản lý năm 2017 đang ghi nhận theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT - BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 và đang chờ phê duyệt từ Hội đồng quản trị.

### NHỮNG NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

#### THUẬN LỢI

- Tiếp tục được sự quan tâm, theo dõi, chỉ đạo, hỗ trợ của các Sở, ngành chức năng trong hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục được các Chủ quản lý tin tưởng, giao thực hiện công tác quản lý vận hành, bảo dưỡng thường xuyên 4 hệ thống kỹ thuật hạ tầng đô thị mặc dù thị phần có giảm.
- Được sự đồng thuận cao trong tập thể Lãnh đạo Công ty tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh chung.
- Sự nỗ lực, đóng góp của toàn thể Người lao động Công ty trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.



## NHỮNG NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (TT)

### KHÓ KHĂN

#### Về đơn giá, định mức của lĩnh vực chiếu sáng đô thị

- Đối với công tác quản lý vận hành hệ thống đèn tín hiệu giao thông: Giảm 20 tỷ đồng do từ ngày 01/01/2017 giảm định mức 50% so với cùng kỳ năm 2016 trên cùng khối lượng công tác theo quy định tại Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.
- Đối với công tác quản lý vận hành hệ thống đèn chiếu sáng công cộng: Giảm 20,5 tỷ đồng do từ ngày 01/7/2017 giảm tần suất thực hiện của công tác trên cùng khối lượng so với cùng kỳ năm 2016 theo quy định tại Hướng dẫn số 4868/HD-SGTVT ngày 28/9/2017 của Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh (giảm 50% của 06 tháng cuối năm 2017, tương đương giảm 25% của cả năm so với năm 2016).

#### Về đấu thầu kinh phí kiến thiết thị chính năm 2017

Theo chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố, từ ngày 01/4/2017 phải thực hiện tổ chức đấu thầu đối với kinh phí kiến thiết thị chính (lĩnh vực chiếu sáng đô thị) năm 2017. Việc tổ chức đấu thầu này được đã gia hạn thời gian thực hiện đến 03 lần: lần 1 đến 30/6/2017, lần 2 đến 01/10/2017 và lần 3 đến ngày 01/12/2017.

#### Về công tác thay thế đèn HPS đã lão hóa bằng đèn LED

Tuy đứng trước các rủi ro có thể gặp phải nhưng do yêu cầu cạnh tranh, các Chủ quản lý thường giao cho đơn vị thực hiện thay thế cũng là đơn vị quản lý vận hành hệ thống trong thời gian bảo hành (như đã thực hiện trên tuyến đường Quốc lộ 1, quận Bình Tân – Văn bản số 6353/KQL1-HTDT ngày 30/12/2016), vì vậy Công ty vẫn phải tiếp tục triển khai thực hiện.

#### Về đầu tư cơ sở vật chất

Năm 2017 Công ty chỉ triển khai thực hiện mua sắm, trang bị công cụ, dụng cụ, tài sản phục vụ điều hành, sản xuất kinh doanh phục vụ điều hành, sản xuất kinh doanh mang tính bắt buộc, thiết yếu và cấp bách.

#### Về công tác thi công xây lắp

Việc thực hiện Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, trong đó quy định “chỉ doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ mới được tham gia các gói thầu không quá 5 tỷ” đồng tiếp tục đã ảnh hưởng trực tiếp đến lĩnh vực thi công xây lắp của Công ty.

#### Về đời sống của Người lao động

Ban Lãnh đạo Công ty đã hết sức nỗ lực trong việc đảm bảo duy trì ổn định đời sống của Người lao động Công ty trong điều kiện khó khăn của thị trường và cơ chế mới. Đặc biệt là việc giảm giá trị của công tác quản lý vận hành trên cùng khối lượng so với cùng kỳ năm 2016 nêu trên nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến tiền lương và khen thưởng của Người lao động trong Công ty.



# TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

## THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng Cp sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Huỳnh Trí Dũng	TGD, Thành viên HĐQT	4.548.800	16,02%
2	Trần Chiến Thắng	Phó TGD	7.500	0,03%
3	Nguyễn Minh Tuấn	Phó TGD	7.100	0,03%
4	Dương Chí Nam	Phó TGD	8.700	0,03%

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

### 01 Ông Huỳnh Trí Dũng – Tổng Giám đốc kiêm thành viên HĐQT

Họ và tên: Huỳnh Trí Dũng  
 Giới tính: Nam  
 Số CMND: 024986751  
 Ngày sinh: 02/09/1969  
 Nơi sinh: Cà Mau - Quê quán: Cà Mau  
 Dân tộc: Kinh  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Địa chỉ thường trú: 158/28 Trần Huy Liệu, phường 15, quận Phú Nhuận, TP.HCM

- Trình độ chuyên môn

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sỹ Kỹ sư	Hệ thống mạng lưới điện	Học viện Vinnitsa Polytechnic
Giấy chứng nhận	Giám đốc điều hành	Viện nghiên cứu Quản trị Kinh doanh Hiệp Quốc
Cao cấp	Cao cấp lý luận chính trị – hành chính	Học viện Chính trị Khu vực II

## Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1992 – 2003	Công ty Điện lực Gia Định – Công ty Điện lực TP.HCM	Cán bộ kỹ thuật; Đội trưởng Đội quản lý lưới điện Gò Vấp; Trưởng phòng Kinh doanh
2003 – 2005	Công ty Điện lực Gò Vấp – Công ty Điện lực TP.HCM	Phó Giám đốc
2005 – 2008	Công ty Điện lực Tân Phú – công ty Điện lực TP.HCM	Giám đốc
2008 – 2013	Tổng Công ty Điện lực TP.HCM	Trưởng ban Kinh doanh
2013 – 07/2016	Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Thành viên Hội đồng thành viên; Giám đốc
07/2016 – nay	Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 4.548.800 cổ phiếu, chiếm tỷ 16,2% VDL, trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 4.800 cổ phiếu: chiếm tỷ lệ 0,02% VDL
- Đại diện sở hữu của HFIC: 4.544.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 16% VDL

### 02 Ông Trần Chiến Thắng – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Trần Chiến Thắng  
 Giới tính: Nam  
 Ngày sinh: 19/06/1967  
 Nơi sinh: Ninh Bình  
 CMND: 023625786  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Địa chỉ thường trú: 125/2A11 Lê Văn Thọ (nay là 36/15 đường số 11), phường 11, quận Gò Vấp, TP.HCM

- Trình độ chuyên môn

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Kỹ thuật điện	Đại học Bách Khoa TP.HCM
Cao cấp	Cao cấp lý luận chính trị – hành chính	Học viện Chính trị Khu vực II

## Ông Trần Chiến Thắng – Phó Tổng Giám đốc (TT)

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1990 – 1992	Công ty Chiếu sáng Vía hè Thoát nước Tp.HCM	Nhân viên kỹ thuật
1992 – 1993	Trung tâm Thí nghiệm Điện – Công ty Điện lực II	Nhân viên kỹ thuật
1993 – 2010	Công ty Chiếu sáng Công cộng Tp.HCM	Phó phòng Kế hoạch – Vật tư; Phó Giám đốc XN Tư vấn XD; Phó Giám đốc
2010 – 07/2016	Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc
07/2016 – nay	Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Phó Tổng Giám đốc

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 7.500 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03% VDL.

03

## Ông Nguyễn Minh Tuấn – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Minh Tuấn  
Giới tính: Nam  
Ngày sinh: 29/11/1969  
Nơi sinh: TP.HCM  
CMND: 022372827  
Quốc tịch: Việt Nam  
Địa chỉ thường trú: 541 tỉnh lộ 8, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, TP.HCM

- Trình độ chuyên môn

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Điện khí hóa và cung cấp điện	Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM
Cao cấp	Cao cấp lý luận chính trị – hành chính	Học viện Chính trị Hành chính Quốc gia HCM

## Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1994 – 2010	Công ty Chiếu sáng Công cộng Tp.HCM	Giám đốc Xí nghiệp Thi công công trình chiếu sáng; Giám đốc Xí nghiệp chiếu sáng 6
2010 – 07/2016	Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Giám đốc Xí nghiệp chiếu sáng 6; Phó Giám đốc
07/2016 – nay	Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Phó Tổng Giám đốc

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 7.100 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03% VDL.

04

## Ông Dương Chí Nam – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Dương Chí Nam  
Giới tính: Nam  
Ngày sinh: 09/10/1975  
Nơi sinh: Quảng Ngãi  
CMND: 024444566  
Quốc tịch: Việt Nam  
Địa chỉ thường trú: 43/6/6 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, TP.HCM

- Trình độ chuyên môn

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư	Điện – Điện tử	Đại học Bách Khoa TP.HCM
Trung cấp chính trị	Trung cấp lý luận chính trị	Trường Cán bộ TP.HCM

## Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1998 – 2010	Công ty Chiếu sáng Công cộng Tp.HCM	Nhân viên, Giám đốc Xí nghiệp Tư vấn Xây dựng công trình chiếu sáng công cộng; Trưởng phòng Kỹ thuật
2010 – 07/2016	Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Trưởng phòng Kỹ thuật; Phó Giám đốc
07/2016 – nay	Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM	Phó Tổng Giám đốc

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 8.700 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03% VDL.



## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (TT)

### CƠ CẤU NHÂN SỰ

Tính chất phân loại	Số lượng	Tỷ lệ
<b>Theo trình độ</b>		
Trình độ trên đại học	17	3,89%
Trình độ đại học, cao đẳng	168	38,44%
Trình độ trung cấp	79	18,08%
Sơ cấp	129	29,52%
Công nhân kỹ thuật	35	8,01%
Chưa qua đào tạo	9	2,06%
<b>Theo giới tính</b>		
Nam	404	92,45%
Nữ	33	7,55%

### CHÍNH SÁCH ĐẠO TẠO, LƯƠNG THƯỜNG, TRỢ CẤP

- Tiền lương của người lao động trong Công ty được hưởng theo hệ số, trả lương căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN cho các CBCNV, nâng bậc lương theo niên hạn cho CBCNV.
- Trong công tác đào tạo, Công ty đã chú trọng đến công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ và dành sự quan tâm khuyến khích các cán bộ trẻ nâng cao trình độ chuyên môn.
- Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong Công ty còn được hưởng các đãi ngộ dưới hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn...
- Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.



## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu (*)	2016	2017
1	Tổng tài sản	520.836	473.351
2	Doanh thu thuần	374.897	383.141
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	44.204	31.813
4	Lợi nhuận khác	1.039	-165
5	Lợi nhuận trước thuế	45.243	31.648
6	Lợi nhuận sau thuế	36.172	25.281

(\*) Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính, Quỹ tiền lương của người lao động và viên chức quản lý năm 2017 đang ghi nhận theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT – BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 và đang chờ phê duyệt từ Hội đồng quản trị.

### CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

STT	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	2016	2017
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2	2,2
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,7	2
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	38	33,3
2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	61,2	50
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,7	7
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,7	0,8
<b>IV</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,6	6,6
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	11,2	8
3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6,9	5,3
4	Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	11,8	8,3

## CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU (TT)

### CHỈ TIÊU KHẢ NĂNG THANH TOÁN

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán ngắn hạn đo lường khả năng đáp ứng nghĩa vụ thanh toán tài chính ngắn hạn của Công ty. Trong năm 2017, hệ số thanh toán ngắn hạn tăng từ 2 lần lên 2,2 lần trong năm; hệ số thanh toán nhanh tăng lên thành 2 lần từ 1,7 lần ở năm 2016, chủ yếu hàng tồn kho giảm do nhu cầu sản xuất kinh doanh trong năm giảm. Tuy nhiên, trong cơ cấu nợ của công ty không sử dụng nợ vay tài chính ngắn hạn nên chỉ số khả năng thanh toán của Công ty đang ở mức khá an toàn.

### CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN

Trong năm, cơ cấu vốn của công ty duy trì ở mức ổn định và không sử dụng đòn bẩy tài chính. Trong đó, cơ cấu nợ/tổng tài sản giảm từ 38% ở năm 2016 xuống 33,3% trong năm 2017; cơ cấu nợ/vốn chủ sở hữu giảm xuống 50% so với 61,2% trong năm 2016. Chủ yếu do khoản chi trả người lao động giảm mạnh, giảm gần 45 tỷ đồng.

### CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG

Hệ số vòng quay hàng tồn kho tăng chủ yếu là do khoản mục hàng tồn kho giảm hơn 50% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu là do tình hình kinh doanh bị cạnh tranh, Công ty rà soát và xây dựng kế hoạch mua vật tư phù hợp với tiến độ thi công công trình và xây dựng định mức tồn kho hợp lý hơn trước đây. Bên cạnh đó, hiệu suất sử dụng tài sản của Công ty trong năm tăng lên 0,8 vòng so với 0,7 vòng trong năm 2016.

### CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI

Nhìn chung, tỷ suất sinh lời trong năm 2017 giảm so với năm 2016. Do hiện nay, Công ty không được giao thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng như trước đây mà phải thực hiện đấu thầu theo quy định, ngoài ra Công ty còn mở rộng tham gia đấu thầu các gói thầu thi công công trình khác, ngoài việc đảm bảo chất lượng về yêu cầu kỹ thuật thi công công trình, để trúng thầu Công ty phải giảm giá dự thầu so với giá trị gói thầu. Cụ thể, tỷ suất sinh lời/vốn chủ sở hữu và tỷ suất sinh lời/tổng tài sản lần lượt là 8% và 5,3%.

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

### Cổ phần

- Số lượng cổ phần:
- Số cổ phần phổ thông:
- Số cổ phần đang lưu hành:

**28.400.000**  
CỔ PHIẾU

- Mệnh giá cổ phần:

**10.000**  
ĐỒNG

- Số cổ phần ưu đãi:
- Số cổ phiếu quỹ:

**0**

### Cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần (CP)	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
I	Cổ đông trong nước			
1	Tổ chức	3	24.146.300	85,02%
2	Cá nhân	448	4.253.700	14,98%
II	Cổ đông nước ngoài			
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	451	28.400.000	100%

### Danh sách cổ đông lớn

Cổ đông	Số Hộ CMND/chiếu/GCNDKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
Công ty Đầu tư tài chính Nhà nước TP.HCM	0300535140	67-73 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	14.484.000	51%
CTCP Long Hậu	1100727545	Ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, Long An	9.656.000	34%
Nguyễn Thành Đức	264072049	65 Tô Hiến Thành, P13, Q10	1.506.300	5,3%

- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.
- Các chứng khoán khác: Không có.

## BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG ĐIỆN VÀ NƯỚC

STT	Đơn vị	Địa chỉ	Điện Năng Tiêu Thụ	Nước Tiêu Thụ
1	Văn phòng	55 Nguyễn Thi, phường 13, quận 5, TPHCM	26.579	998
2	Văn phòng	121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, TPHCM	104.790	1.925
3	Văn phòng	43 An Dương Vương, phường 4, quận 5, TPHCM	11.793	220
4	Văn phòng	167 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8, TPHCM	62.843	1.251
5	Văn phòng	Tổ 12, Khu phố 3, phường Thạnh Lộc, quận 12, TPHCM	48.536	1.231
6	TỔNG CỘNG		254.541	5.625

### BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI

Bên cạnh nỗ lực để ngày càng nâng cao doanh thu, tăng trưởng lợi nhuận. Công ty tiếp tục đầu tư và ngày càng đa dạng hóa các chương trình trách nhiệm xã hội (CSR) - đây là hoạt động cần thiết và tiên quyết đối với sự phát triển bền vững của Công ty, cũng như xu thế phát triển của các công ty toàn cầu. Tiếp nối những hoạt động thiết thực đã được triển khai trong những năm trước, năm 2017 Công ty trích từ nguồn quỹ phúc lợi đồng thời tuyên truyền, vận động đến toàn thể CBCNV-NLĐ phát huy tinh thần đoàn kết, uống nước nhớ nguồn, tương thân tương ái, tinh thần đoàn kết hữu nghị Quốc tế, quyền góp ủng hộ: đồng bào bị lũ lụt, xây nhà tình nghĩa, xây trường học, tặng quà cho các gia đình chính sách, đóng các quỹ phòng chống thiên tai, các công tác từ thiện - xã hội khác..., với tổng số tiền: 171.264.000 đồng

Trong đó:

- Thăm hỏi các gia đình có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán: 22.000.000 đồng.
- Hỗ trợ chăm lo Tết Nguyên đán cho đồng bào tại địa phương tại phường 4, Quận 5 Tp.HCM: 7.000.000 đồng.
- Hỗ trợ xây dựng khu tưởng niệm Nghĩa sỹ Hoàng Sa: 5.000.000 đồng
- Hỗ trợ sửa chữa, xây dựng nhà tình nghĩa của lực lượng vũ trang Quận 5 Tp.HCM: 630.000 đồng.
- Đóng quỹ phòng, chống thiên tai Thành phố đối với người lao động trong Công ty năm 2017: 62.784.000 đồng.
- Hỗ trợ trao học bổng Nguyễn Đức Cảnh: cho các em học sinh tại Trường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Bình Thuận, các em học sinh tại xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, Tỉnh Cà Mau: 30.000.000 đồng.
- Hỗ trợ kinh phí chăm lo cho bệnh nhân nghèo đang điều trị bệnh nan y tại Bệnh viện Đại học Y dược Tp.HCM: 5.000.000 đồng
- Ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em Quận 5, Tp.HCM: 2.000.000 đồng.
- Hỗ trợ đồng bào các Tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên bị thiệt hại do cơn bão số 12 và mưa lũ gây ra: 21.850.000 đồng.
- Thăm và tặng quà cho các gia đình chính sách khó khăn tại huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre: 15.000.000 đồng.

## CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Với việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ như: thi công xây lắp các hệ thống chiếu sáng công cộng, tín hiệu giao thông..., thì việc nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV Công ty là điều hết sức cần thiết. Chính vì nhận thức được điều đó, trong năm 2017 Công ty thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng đào tạo cho CBCNV của mình, cụ thể như sau:

- Tổ chức 01 Chương trình khảo sát, học tập, trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ đèn LED trong chiếu sáng công cộng và tín hiệu giao thông tại Myanmar cho cán bộ kỹ thuật và Giám đốc các Xí nghiệp Chiếu sáng, Tín hiệu giao thông.
- Tổ chức đào tạo cập nhật thay đổi và đánh giá nội bộ Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015 cho 59 cán bộ quản lý và cá nhân được phân công thực hiện công tác ISO của đơn vị để phục vụ cho công tác chuyển đổi tiêu chuẩn từ ISO 9001:2008 lên phiên bản ISO 9001:2015.
- Tổ chức 01 lớp nghiệp vụ về kỹ năng Thuyết trình, thuyết phục cho 12 CB-CNV Công ty nhằm mục đích phát triển sản xuất kinh doanh.

Các lớp PAT tổ chức năm 2017:

- Bồi dưỡng nghiệp vụ để được cấp Chứng chỉ huấn luyện an toàn lao động cho nhân sự chủ chốt.
- Sơ cấp nghề Kỹ thuật điện.
- Định kỳ hàng quý, Công ty tổ chức Hội nghị đối thoại người Lao động nhằm lắng nghe, nắm bắt tâm tư tình cảm của người lao động; để người lao động được biết, được tham gia ý kiến, những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động; đồng thời nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ của người sử dụng lao động đối với người lao động, từ đó thiết lập mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, góp phần ngăn ngừa và hạn chế những tranh chấp lao động trong quá trình hoạt động SXKD.



### TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Trong năm Công ty thực hiện tuân thủ đúng theo quy định của Luật bảo vệ môi trường.

# PHẦN III

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

---



# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

ĐVT: Triệu đồng

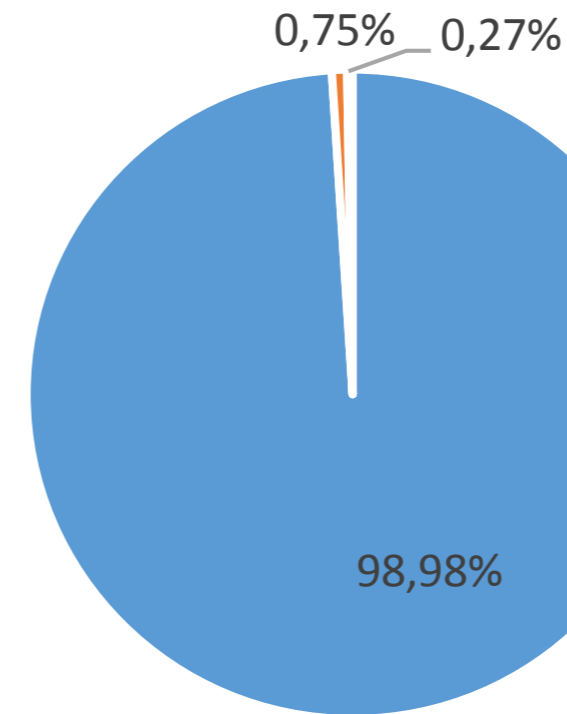
STT	Chỉ tiêu	2016	2017
1	Tổng tài sản	520.836	473.351
2	Tài sản ngắn hạn	399.170	347.185
3	Hàng tồn kho	57.047	23.341
4	Tổng nợ	197.719	157.778
5	Nợ ngắn hạn	197.719	157.778
6	Vốn chủ sở hữu	323.117	315.573
7	Doanh thu thuần	374.897	383.141
8	Lợi nhuận trước thuế	45.243	31.648
9	Lợi nhuận sau thuế	36.172	25.281



## VỀ DOANH THU

Giá trị đóng góp nhiều nhất trong cơ cấu tổng doanh thu đến từ doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ, chiếm đến 98,98% tổng giá trị. Doanh thu từ hoạt động tài chính chiếm 0,75% và cuối cùng là thu nhập khác chiếm 0,27%.

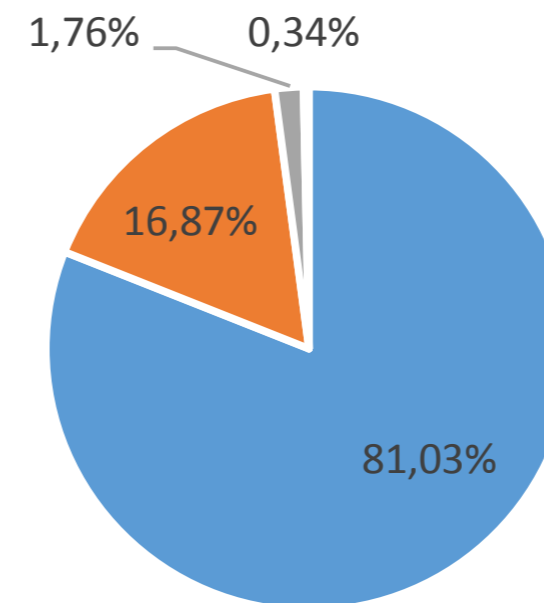
Đối với cơ cấu doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ, hầu hết cơ cấu doanh thu là doanh thu từ hoạt động duy tu và thi công xây lắp, doanh thu từ các lĩnh vực khác không đáng kể.



- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ
- Doanh thu hoạt động tài chính
- Doanh thu khác

## VỀ CHI PHÍ

Trong năm, chi phí giá vốn hàng bán vẫn chiếm phần lớn cơ cấu chi phí của Công ty với 81,03%, chủ yếu phục vụ các hoạt động duy tu các công trình chiếu sáng. Tiếp đến, các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm 16,87% tổng cơ cấu. Để giảm chi phí, Công ty đã và đang xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm chi phí từ đó nâng cao tỷ suất sinh lời.



- Giá vốn hàng bán
- Chi phí quản lý doanh nghiệp
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành
- Chi phí khác

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

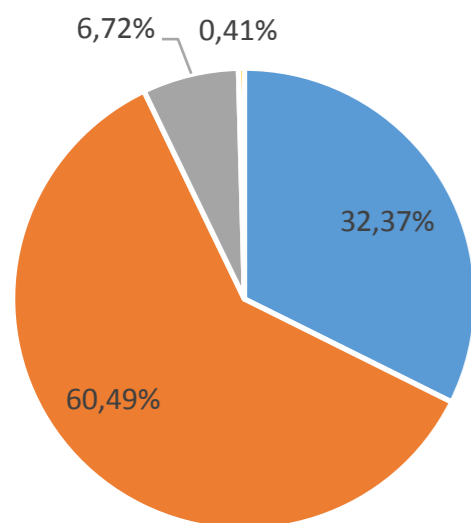
### TÌNH HÌNH TÀI SẢN

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tiêu chí	2016	2017
1	Tài sản ngắn hạn	399.170	347.185
2	Tài sản dài hạn	121.666	126.166
3	Tổng tài sản	520.836	473.351

Trong năm 2017, tổng tài sản của Công ty đạt 473.351 triệu đồng. Trong đó tỷ trọng đóng góp giữa tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn tiếp tục có sự khác biệt khá lớn với tỷ trọng lần lượt là 73,35% và 26,65% trong giá trị tổng tài sản.

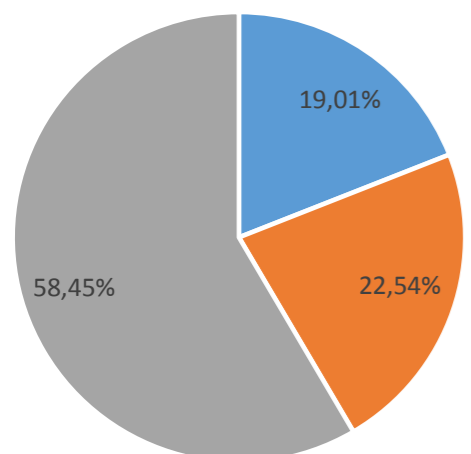
### ĐỐI VỚI CƠ CẤU TÀI SẢN NGẮN HẠN



Do đặc thù hoạt động kinh doanh của Công ty là hoạt động xây lắp các dịch vụ công ích, khách hàng là các chủ đầu tư thực hiện quyết toán và thanh toán sau khi đã hoàn thành công trình hoặc chỉ tạm ứng trước một phần, do vậy khoản mục phải thu ngắn hạn có tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, chiếm 60,49%. Tiếp theo là khoản mục tiền và tương đương tiền chiếm 32,37% giá trị tài sản ngắn hạn, dùng để đảm bảo nhu cầu kinh doanh, đầu tư của Công ty. Khoản mục hàng tồn kho có giá trị lớn thứ ba, chiếm 6,72% còn lại là tài sản ngắn hạn khác chiếm 0,41%.

- Tiền và các khoản tương đương tiền
- Các khoản phải thu ngắn hạn
- Hàng tồn kho
- Tài sản ngắn hạn khác

### ĐỐI VỚI CƠ CẤU TÀI SẢN DÀI HẠN



Trong năm, do phát sinh các khoản phải thu dài hạn, cho nên cơ cấu tài sản dài hạn có sự thay đổi. Tuy nhiên, về cơ cấu tài sản cố định và cơ cấu tài sản dài hạn khác không có sự thay đổi nhiều về tỷ lệ giữa hai khoản này. Trong đó, phần lớn là tài sản dài hạn khác với 58,45%; tài sản cố định chiếm 22,54%; các khoản thu dài hạn phát sinh mức đáng kể trong năm, chiếm 19,01% còn lại.

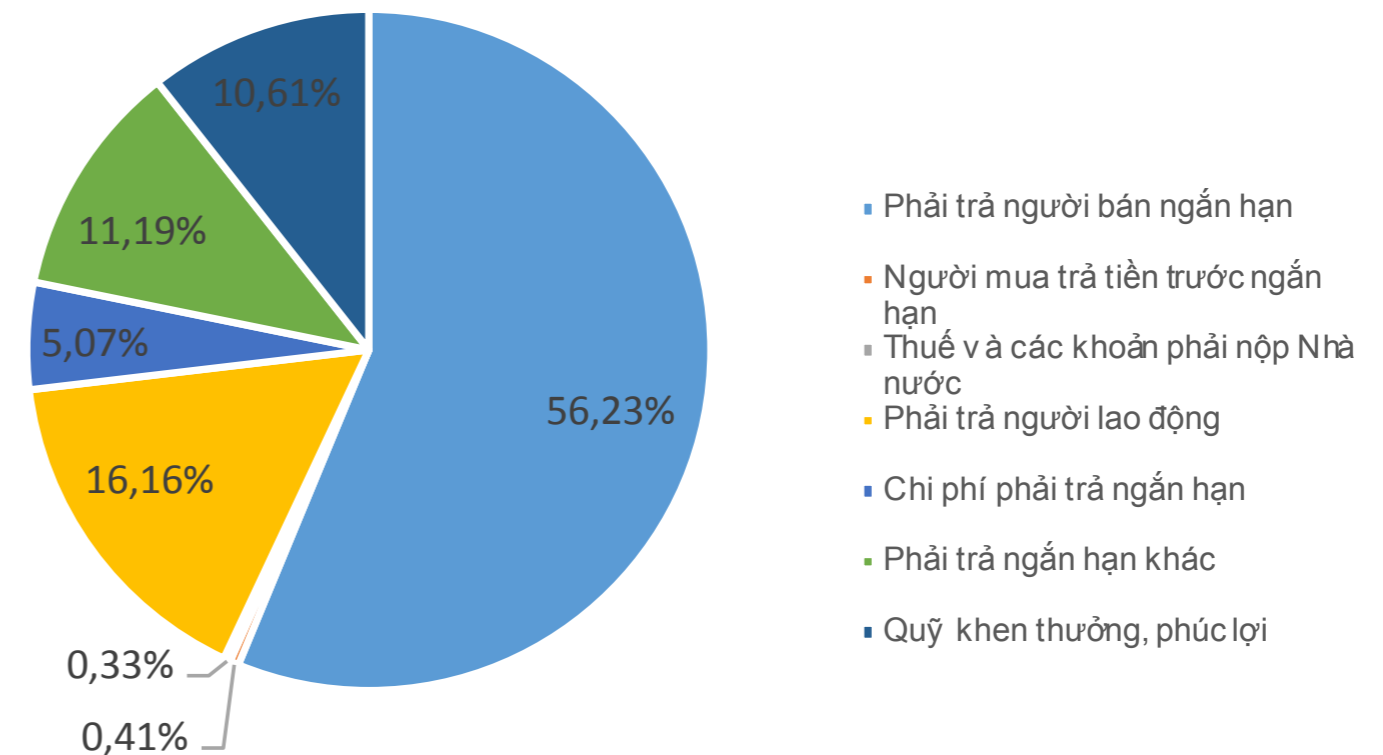
- Các khoản phải thu dài hạn
- Tài sản cố định
- Tài sản dài hạn khác

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TT)

### TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tiêu chí	2016	2017
1	Nợ ngắn hạn	197.719	157.778
2	Nợ dài hạn		
3	Tổng nợ	197.719	157.778



- Phải trả người bán ngắn hạn
- Người mua trả tiền trước ngắn hạn
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước
- Phải trả người lao động
- Chi phí phải trả ngắn hạn
- Phải trả ngắn hạn khác
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Trong cơ cấu nợ ngắn hạn, khoản mục chiếm tỷ trọng nhiều nhất là khoản phải trả người người bán ngắn hạn với 56,23%. Xếp thứ hai là khoản phải trả người lao động chiếm 16,16%. Ngoài ra, các khoản chi phí phải trả ngắn hạn và phải trả ngắn hạn khác chiếm khá đáng kể, lần lượt là 10,61% và 11,19%. Công ty không có các khoản nợ dài hạn nào.

Có thể thấy, trong cơ cấu nợ của Công ty không sử dụng nợ vay ngắn hạn, hoạt động trong lĩnh vực công ích với sự ổn định cao. Điều này, cho phép Công ty có thể sử dụng đòn bẩy tài chính khi có nhu cầu đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh để khách đại tỷ suất sinh lời, đem lại giá trị cho cổ đông.

## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

Các chỉ tiêu chính	KH 2017	KH 2018	% Tăng/Giảm
Doanh thu thuần	250.000	390.000	156%
Lợi nhuận trước thuế	38.125	32.010	-16,04%
Thuế TNDN	7.625	6.490	-14,89%

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Sau khi chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần trong năm 2016 và ổn định lại HĐKD trong năm 2017, CTCP Chiếu sáng công cộng TP.HCM đã đặt ra các mục tiêu cơ bản như sau cho chiến lược phát triển của Công ty:

- Tiếp tục đào tạo, nâng cao tay nghề cán bộ công nhân viên để đáp ứng các yêu cầu, chuẩn bị quá trình mở rộng lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Duy trì ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, duy trì việc tiếp tục được giao thực hiện công tác quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng thường xuyên (hoạt động công ích) lĩnh vực chiếu sáng trên địa bàn thành phố như đã thực hiện từ trước đến nay. Trước mắt, trong năm 2018 cố gắng giữ vững thị phần đã có.
- Chủ động xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các chủ đầu tư, chủ quản lý, các nhà thầu, tư vấn... và các công ty liên doanh, liên kết tạo khối vững mạnh đủ sức tham gia vào các dự án lớn trên cơ sở các bên cùng phát triển cùng có lợi, tạo thị trường ổn định trong sản xuất kinh doanh.
- Chú trọng đến lực lượng lao động chất lượng cao; từng bước sắp xếp, tổ chức lại bộ máy tinh gọn, đào tạo mới và đào tạo lại đội ngũ lao động. Áp dụng công nghệ thông tin vào điều hành và quản lý hợp lý nhằm cải thiện môi trường làm việc để tăng năng suất lao động.
- Hướng tới sự thu hút và tập trung các nguồn vốn xã hội: phát hành thêm cổ phiếu mở rộng, bán cổ phần cho các chủ sở hữu trong và ngoài doanh nghiệp, đồng thời cho phép khai thác được nguồn vốn nội bộ một cách hiệu quả.

### KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

Công ty sẽ nỗ lực đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh và chú trọng vào lĩnh vực xây dựng công trình công ích, lĩnh vực lắp đặt hệ thống (thi công xây dựng) và lĩnh vực tư vấn kỹ thuật. Trước mắt duy trì sự hoạt động ổn định của Công ty, về lâu dài nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp nhằm xây dựng Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu tại Việt Nam.



## CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

### VỀ LĨNH VỰC XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CÔNG ÍCH

- Đảm bảo hoàn thành khối lượng, giá trị của công tác duy tu năm 2018 theo Hợp đồng ký kết với các Chủ quản lý. Đặc biệt trong điều kiện thay đổi về hình thức từ đặt hàng sang đấu thầu; thay đổi quy định áp dụng và điều kiện phạt Hợp đồng. Do đó:
- Trong tháng 12/2017 thống nhất với các Chủ quản lý về biểu mẫu, nội dung thực hiện theo hình thức đấu thầu làm cơ sở triển khai thực hiện.
- Chủ động xây dựng, đề xuất và nghiêm túc thực hiện các giải pháp nhằm tuân thủ nội dung Hợp đồng ký kết với các Chủ quản lý.

### VỀ LĨNH VỰC LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN (THI CÔNG XÂY LẮP)

- Tiếp tục có những giải pháp nhằm đẩy mạnh tham gia lĩnh vực thi công xây lắp. Thống nhất các giải pháp về tài chính, về hậu mãi để tăng năng lực cạnh tranh của giá chào. Tích cực nghiên cứu, tìm hiểu thị trường và xây dựng chiến lược mở rộng thị phần.

### VỀ CÁC LĨNH VỰC, NỘI DUNG KHÁC

- Về lĩnh vực tư vấn, thiết kế: Đẩy mạnh tham gia, tích cực nghiên cứu, thị trường nhằm nâng cao giá trị đóng góp cho hoạt động của Công ty.
- Tập trung theo dõi, tiếp tục kiến nghị để được giải quyết các vướng mắc, khó khăn của năm 2017 làm cơ sở, tiền đề cho hoạt động của Công ty trong năm 2018.
- Đẩy mạnh lĩnh vực LED vì đây là xu thế tất yếu.
- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, vốn, tài sản và lao động.
- Đảm bảo thực hiện đạt, vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh theo chỉ tiêu được cấp thẩm quyền giao và các cổ đông thống nhất. Đồng thời, đảm bảo công ăn, việc làm của Người lao động

A nighttime photograph of a cityscape. In the foreground, a metal railing with circular patterns runs along a walkway. In the middle ground, a large bridge with a green and yellow steel truss structure spans across a body of water. The bridge is illuminated with warm yellow lights. In the background, a tall, dark skyscraper with a pointed top is lit up, with its lights reflecting on the water. The sky is dark, and the overall scene is illuminated by city lights.

PHẦN IV  
BÁO CÁO CỦA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

---



## ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA CÔNG TY



Với những kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2017, cho thấy hoạt động của Công ty vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn cả về chủ quan lẫn khách quan.

Mặt khác, theo kết quả của ước thực hiện năm 2017, lĩnh vực công tác duy trì hệ thống là lĩnh vực kinh doanh chính, chủ yếu của Công ty và sẽ được duy trì cho các năm tiếp theo, trong đó có năm 2018. Mặc dù, đến nay về cơ bản kết quả đấu thầu của công tác duy trì hệ thống tháng 12/2017 và năm 2018 là đáp ứng nhu cầu của Công ty nhưng do khối lượng dự toán mời thầu, đơn giá, định mức, các quy định về xử phạt, hình thức thực hiện mới, vì vậy dự báo việc thực hiện hoàn thành công tác duy tu năm 2018 là hết sức khó khăn.



### CÁC MỤC TIÊU TỔNG QUÁT HĐQT ĐỀ RA:

- Đảm bảo chất lượng hoạt động của hệ thống kỹ thuật hạ tầng được giao quản lý, góp phần chung vào việc giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông và an sinh xã hội của thành phố.
- Duy trì thu nhập ổn định và phù hợp trong điều kiện mới cho Người Lao động.
- Đảm bảo tính chủ động, phù hợp, tính thuyết phục và sự điều phối khối lượng hợp lý của công tác duy trì hệ thống.
- Nâng cao tính năng an toàn điện của hệ thống được giao quản lý và an toàn lao động trong công tác.
- Đảm bảo tính hợp lý, chính xác của các sản phẩm tư vấn, thiết kế.
- Luôn quan tâm cải tiến, nâng cấp hệ thống chất lượng quản lý theo ISO 9001:2015 theo tình hình mới của Công ty.
- Tiếp tục củng cố, từng bước xây dựng, phát triển hơn nữa thương hiệu của Công ty.
- Không để xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí đối với tài sản và vật tư thiết bị.

## ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Từ sau khi cổ phần hóa, Hội đồng quản trị luôn theo sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện theo đúng kế hoạch đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017. Nhìn chung, trong năm 2017, Ban Tổng Giám đốc luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đã đề ra trên cơ sở phát huy thuận lợi, hạn chế khó khăn, linh hoạt trong tổ chức và điều hành Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

Ban Tổng giám đốc thực hiện báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như trình bày phương hướng hoạt động để Hội đồng quản trị xem xét tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thông qua báo cáo quý. Từ đó, Hội đồng quản trị luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, luôn trong thế chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, đảm bảo đáp ứng yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty một cách sớm nhất.

## CÁC NHÓM GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2018

### Giải pháp về tổ chức

- Tiếp tục kiện toàn, hoàn thiện bộ máy tổ chức của các đơn vị trực thuộc theo hướng phù hợp với hình thức đấu thầu của công tác duy tu.
- Xây dựng các giải pháp tăng năng suất lao động nhằm tăng khối lượng thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên bù đắp cho việc giảm đơn giá, định mức của công tác quản lý vận hành.
- Xây dựng các giải pháp, cơ chế phòng ngừa rủi ro trong quy định phạt vi phạm Hợp đồng mà các Chủ quản lý áp dụng năm 2018.

### Giải pháp về chế độ, chính sách

- Tiếp tục thực hiện giao chỉ tiêu sản lượng về các Xí nghiệp trực thuộc trên cơ sở tính toán năng lực thực tế, đặc thù địa bàn, kết quả đấu thầu... tạo điều kiện để Giám đốc các Xí nghiệp, Trưởng các đơn vị phát huy tính chủ động, sáng tạo trong tìm kiếm công trình, tổ chức thực hiện.
- Nghiên cứu, đề xuất và áp dụng các chế độ tài chính, hậu mãi để tăng cường năng lực cạnh tranh tham gia đấu thầu tư vấn, xây lắp và quản lý (nếu có).
- Tiếp tục ứng dụng KPIs (chỉ số đo lường hiệu quả công việc) trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty (theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền).

### Giải pháp về công nghệ

- Tiếp tục đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong tổ chức điều hành hoạt động nhằm tối ưu hóa dây chuyền công nghệ, khai thác tối đa thế mạnh và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Đầu tư cơ sở vật chất và năng lực thiết bị xe máy chuyên dùng trong đó ưu tiên đầu tư phương tiện thiết yếu phục vụ cho yêu cầu sản xuất nội tại của Công ty và phục vụ mục tiêu kinh doanh trong thị trường xây lắp (cho thuê xe, quảng cáo,...).
- Tiếp tục đề xuất và đi đầu trong sử dụng đèn LED, đón đầu xu thế chiếu sáng mới – tiết kiệm năng lượng – hiệu quả.

## HỘI NGHỊ

### BAN CHẤP HÀNH CHI HỘI CHIẾU SÁNG KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG NĂM 2017

Thành phố Bến Tre, ngày 02 tháng 12 năm 2017



# PHẦN V QUẢN TRỊ CÔNG TY

## QUYẾT NGHỊ

### PHẠM CHI HỘI CHIẾU SÁNG

### KHO VỰC ĐÔNG ĐĂNG SÔNG CỬU LONG NĂM 2017

*Thành phố Bến Tre, ngày 02 tháng 12 năm 2017*



# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên/VĐL
Phạm Hưng Ứt	Chủ tịch HĐQT	5.000	0,02%
Lê Mạnh Thường	Phó Chủ tịch HĐQT	0	0
Huỳnh Trí Dũng	Thành viên	4.800	0,02%
Nguyễn Đình Thọ	Thành viên	0	0
Nguyễn Trần Bảo Khánh	Thành viên Đến hết tháng 10/2017	0	0
Đoàn Thị Minh Trang	Thành viên Từ tháng 11/2017	0	0

## CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ tham gia
Phạm Hưng Ứt	Chủ tịch HĐQT	01/07/2016	05	100%
Lê Mạnh Thường	Phó Chủ tịch HĐQT	01/07/2016	05	100%
Huỳnh Trí Dũng	Thành viên	01/07/2016	05	100%
Nguyễn Đình Thọ	Thành viên	01/07/2016	05	100%
Nguyễn Trần Bảo Khánh	Thành viên Đến hết tháng 10/2017	01/07/2016	03	100%
Đoàn Thị Minh Trang	Thành viên Từ tháng 11/2017	01/11/2017	02	100%

# HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị luôn đảm bảo giám sát công việc thực hiện của Ban Tổng Giám đốc trong điều hành công việc về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Điều lệ của Công ty và các quyết định của Hội đồng quản trị đã được thông qua.

Giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành và quản lý công ty.

Định hướng cho Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các giải pháp hỗ trợ để Công ty xây dựng sản xuất kinh doanh năm 2017.

Cho ý kiến và giám sát các chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc về công tác:



- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm và tham gia các gói thầu trong địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành khác.
- Thực hiện đánh giá chất lượng công tác hàng tháng.
- Xây dựng và kiểm soát cơ sở dữ liệu tử chiếu sáng công cộng.
- Tổ chức đào tạo KPIs và thực hiện thí điểm triển khai đánh giá KPIs quản lý vận hành.
- Cải tiến quy trình kiểm tra, đánh giá và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra chất lượng công tác quản lý vận hành.
- Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu tử Tín hiệu giao thông, camera, bảng quảng cáo và cơ sở dữ liệu nhân viên.
- Đào tạo nhóm công tác có kỹ năng thực hiện giới thiệu năng lực và sản phẩm của Công ty với các Chủ đầu tư, đối tác.
- Xây dựng hình ảnh lộ trình quản lý vận hành của công nhân các Xí nghiệp chiếu sáng.
- Tiếp tục rà soát, ban hành các Quy trình, Quy chế phù hợp với các quy định mới của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017.
- Xây dựng dự thảo Quy chế công bố thông tin, Quy chế quản trị Công ty.
- Xây dựng dự thảo điều chỉnh Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM chuẩn bị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT NĂM 2017

Trong năm, Hội đồng quản trị thông qua các quyết định bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại các cuộc họp. Hội đồng quản trị đã ban hành 7 nghị quyết, cụ thể như sau:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	20/07/2016	<ul style="list-style-type: none"> <li>Phê duyệt quỹ lương thực hiện 06 tháng cuối năm 2016.</li> <li>Thông qua nội dung văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.</li> <li>Thông qua việc bổ nhiệm lại 03 Phó Tổng Giám đốc.</li> </ul>
2	03/NQ-HĐQT	28/07/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua việc tái bổ nhiệm các chức danh Trưởng đơn vị và Giám đốc các Xí nghiệp trực thuộc Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM</li> <li>Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2017 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 là Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC-AASC</li> </ul>
3	04/NQ-HĐQT	22/09/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu chứng khoán (09/10/2017) và ngày thanh toán cổ tức bằng tiền mặt 06 tháng cuối năm 2016 (19/10/2017), tỷ lệ chi cổ tức: 5,5%/6 tháng cuối năm 2016.</li> <li>Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu chứng khoán (09/10/2017) lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông nội dung “Bổ nhiệm tạm thời bà Đoàn Thị Minh Trang làm thành viên Hội đồng quản trị thay thế ông Nguyễn Trường Bảo Khánh (đại diện 3.408.000 cổ phần của Công ty cổ phần Long Hậu tại Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM). Việc bầu bổ sung chính thức thành viên Hội đồng quản trị sẽ được thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất theo Điều lệ Công ty”.</li> </ul>
4	04a/NQ-HĐQT	22/09/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2017</li> <li>Phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017</li> </ul>
5	05/NQ-HĐQT	30/10/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông nội dung “Bổ nhiệm tạm thời bà Đoàn Thị Minh Trang làm thành viên Hội đồng quản trị thay thế ông Nguyễn Trường Bảo Khánh (đại diện 3.408.000 cổ phần của Công ty cổ phần Long Hậu tại Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM). Việc bầu bổ sung chính thức thành viên Hội đồng quản trị sẽ được thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất theo Điều lệ Công ty”.</li> </ul>
6	06/NQ-HĐQT	30/10/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Trường Bảo Khánh.</li> <li>Thông qua việc bổ nhiệm tạm thời bà Đoàn Thị Minh Trang làm thành viên Hội đồng quản trị thay thế ông Nguyễn Trường Bảo Khánh (đại diện 3.408.000 cổ phần của Công ty cổ phần Long Hậu tại Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM). Việc bầu bổ sung chính thức thành viên Hội đồng quản trị sẽ được thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất theo Điều lệ Công ty.</li> </ul>

## CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT NĂM 2017 (TT)

Trong năm, Hội đồng quản trị thông qua các quyết định bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại các cuộc họp. Hội đồng quản trị đã ban hành 7 nghị quyết, cụ thể như sau:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
7	07/NQ-HĐQT	13/12/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu chứng khoán (25/12/2017) và ngày thanh toán cổ tức bằng tiền mặt tạm ứng cổ tức năm 2017 (08/01/2018), tỷ lệ tạm ứng chi cổ tức: 3%/cổ phiếu.</li> </ul>
8	08/NQ-HĐQT	15/09/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu chứng khoán (25/12/2017) và ngày thanh toán cổ tức bằng tiền mặt tạm ứng cổ tức năm 2017 (08/01/2018), tỷ lệ tạm ứng chi cổ tức: 3%/cổ phiếu.</li> </ul>

## BAN KIỂM SOÁT

### THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên/VĐL
Phạm Thị Xuân Liễu	Trưởng Ban	5.600	0,02%
Trần Nam Trung	Thành viên	0	0
Nguyễn Tấn Phong	Thành viên	0	0

### CÁC CUỘC HỌP CỦA THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ tham gia
Phạm Thị Xuân Liễu	Trưởng Ban	01/07/2016	05	100%
Trần Nam Trung	Thành viên	01/07/2016	05	100%
Nguyễn Tấn Phong	Thành viên	01/07/2016	05	100%

## HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG



## HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị cung cấp đầy đủ, kịp thời cho Ban kiểm soát, nội dung các Nghị quyết tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế Công ty.
- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo kịp thời và theo sát kế hoạch của Công ty đã đề ra, công tác quản lý và điều hành kinh doanh về cơ bản căn cứ theo quy định của pháp luật.
- Tiếp tục phê duyệt các Quy chế tổ chức hoạt động, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống Quy chế quản lý nội bộ Công ty để sửa đổi, ban hành phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị nêu ra trong năm 2017 hợp pháp, đúng với Điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, có tác dụng

định hướng trung hạn và dài hạn; đề ra các giải pháp sâu sát, phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Chỉ đạo đơn vị thực hiện công bố thông tin tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đúng quy định.
- Các thành viên Hội đồng Quản trị tuân thủ đầy đủ quy định theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện Nhiệm vụ một cách năng động, tận tụy, có trách nhiệm.
- Việc xây dựng và thực hiện các chủ trương luôn được sự nhất trí cao trong Hội đồng Quản trị. Các chủ trương đều có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và được Ban Tổng Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc.

## HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- Ban Tổng Giám đốc đã bám sát chủ trương, kế hoạch và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, cổ đông và các chế độ chính sách cho người lao động. Thực hiện rà soát, sắp xếp kiện toàn mô hình tổ chức phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Ban Tổng Giám đốc đã ban hành các quy định, quy chế nội bộ trong Công ty; chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tăng cường sự phối hợp để hoàn thành nhiệm vụ được giao; rà soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp thực hiện nhằm hoàn thành các chỉ tiêu được giao.
- Ban Giám đốc tiếp tục rà soát, ban hành các Quy trình, Quy chế phù hợp với các quy định mới của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017.
- Giám sát các chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc trong công tác phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

## SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BGĐ ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

- Hoạt động của Ban Kiểm soát đã tuân thủ đúng chức trách nhiệm vụ và chấp hành đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong quá trình quản lý, điều hành mọi hoạt động của Công ty, góp phần hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực thi có hiệu quả chức năng kiểm soát trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, cung cấp đầy đủ các thông tin, biên bản, các số liệu, báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính ... liên quan đến nội dung các cuộc họp Hội đồng Quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Các ý kiến của Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc quan tâm và thực hiện đầy đủ.
- Các đơn vị trực thuộc tích cực hợp tác, hỗ trợ Ban Kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Ban Kiểm soát luôn lắng nghe và cập nhật thông tin của cổ đông, sẵn sàng phản hồi thông tin đã kiểm soát cho các cổ đông biết đầy đủ, công khai và kịp thời.

## LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH (\*)

Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Tiền thưởng	Thù lao	Tổng cộng
<b>Hội đồng Quản trị</b>					
Phạm Hưng Ứt	Chủ tịch HĐQT	421.200.000			421.200.000
Lê Mạnh Thường	Phó Chủ tịch HĐQT			55.000.000	55.000.000
Huỳnh Trí Dũng	Thành viên			55.000.000	55.000.000
Nguyễn Đình Thọ	Thành viên			55.000.000	55.000.000
Nguyễn Trần Bảo Khánh	Thành viên Đến hết tháng 10/2017			50.000.000	50.000.000
Đoàn Thị Minh Trang	Thành viên Từ tháng 11/2017			5.000.000	5.000.000
<b>Ban Kiểm soát</b>					
Phạm Thị Xuân Liễu	Trưởng Ban	379.500.000			379.500.000
Trần Nam Trung	Thành viên			55.000.000	55.000.000
Nguyễn Tấn Phong	Thành viên			55.000.000	55.000.000
<b>Ban Tổng Giám đốc</b>					
Huỳnh Trí Dũng	Tổng giám đốc	415.200.000			415.200.000
Trần Chiến Thắng	Phó Tổng Giám đốc	391.500.000			391.500.000
Nguyễn Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	391.500.000			391.500.000
Dương Chí Nam	Phó Tổng Giám đốc	391.500.000			391.500.000

(\*) Đây chỉ là khoản thực lãnh trong năm 2017, sau khi được phê duyệt quỹ lương 2017 Công ty sẽ thực hiện quyết toán lương và thù lao năm 2017.

## ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị mà các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trong năm 2017 các thành viên chưa tham gia khóa đào tạo chính thức nào.

## VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Tham gia thị trường chứng khoán năm 2017, trong năm qua công ty luôn chủ động nắm bắt các quy định pháp luật có liên quan và cập nhật kịp thời vào quy chế quản trị nội bộ của công ty, một mặt nâng cao hiệu quả quản lý, mặt khác thúc đẩy sự công bằng, minh bạch trong quá trình xử lý sự cố và những sai sót phát sinh, ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho công ty.





# PHẦN VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

---

---






## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017  
(đã được kiểm toán)

A member of  International

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

## NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	06 - 28
Bảng cân đối kế toán	06 - 07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	09
Thuyết minh Báo cáo tài chính	10 - 28

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.

### CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh, trước đây là Công ty TNHH Một thành viên Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh, một doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hóa và chính thức chuyển sang Công ty Cổ phần theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh lần 5 số 0300423479 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01 tháng 07 năm 2016.

Trụ sở chính của Công ty tại số 121, đường Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Phạm Hưng Út	Chủ tịch	
Ông Lê Mạnh Thường	Phó Chủ tịch	
Ông Huỳnh Trí Dũng	Thành viên	
Ông Nguyễn Đình Thọ	Thành viên	
Ông Nguyễn Trường Bảo Khánh	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 30 tháng 10 năm 2017)
Bà Đoàn Thị Minh Trang	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 30 tháng 10 năm 2017)

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Huỳnh Trí Dũng	Tổng Giám đốc
Ông Trần Chiến Thắng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Dương Chí Nam	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Phạm Thị Xuân Liễu	Trưởng ban
Ông Nguyễn Tấn Phong	Thành viên
Ông Trần Nam Trung	Thành viên

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

### CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



**Huỳnh Trí Dũng**  
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2018



Số: 300318.085/BCTC.KT1

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Chiêu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chiêu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh được lập ngày 30 tháng 03 năm 2018, từ trang 6 đến trang 28, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

### Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Năm 2016, Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam đã đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ trên Báo cáo kiểm toán liên quan đến việc không thể thu thập được đầy đủ thư xác nhận của các khoản công nợ phải thu khách hàng tồn lâu tại thời điểm 31/12/2016 với số tiền là 5,9 tỷ đồng. Vấn đề này đã được Công ty khắc phục một phần, tại ngày 31/12/2017 các khoản phải thu khách hàng chưa thu thập được xác nhận công nợ và chưa đánh giá được khả năng thu hồi là 3,77 tỷ đồng. Bằng các thủ tục kiểm toán đã thực hiện chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty.

### Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chiêu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc Báo cáo tài chính đến các vấn đề sau:

- Tại thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán, Báo cáo quyết toán cổ phần hóa chưa được phê duyệt. Theo đó, số liệu Báo cáo tài chính của Công ty có thể thay đổi khi Báo cáo quyết toán cổ phần hóa được phê duyệt.
- Như Công ty trình bày tại Thuyết minh số 29 - Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính, số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và các thuyết minh tương ứng có thể không so sánh được với số liệu năm nay.

Các vấn đề nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán ngoại trừ nêu trên của chúng tôi.

### Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chiêu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2016 đến 31/12/2016 đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên và Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính này.



Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phạm Anh Tuấn  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0777-2018-002-1  
Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Diệu Trang  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0938-2018-002-1

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã số TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2017 VND	01/01/2017 (Đã điều chỉnh) VND
<b>100 A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>347.185.018.865</b>	<b>399.170.271.182</b>
<b>110 I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>3</b>	<b>112.392.465.396</b>	<b>126.958.167.721</b>
111 1. Tiền		66.392.465.396	35.545.087.457
112 2. Các khoản tương đương tiền		46.000.000.000	91.413.080.264
<b>130 III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>210.011.305.866</b>	<b>207.176.105.331</b>
131 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	181.995.135.775	152.527.336.419
132 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	5.116.273.603	3.135.142.884
136 3. Phải thu ngắn hạn khác	6	23.557.610.284	52.171.339.824
137 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(657.713.796)	(657.713.796)
<b>140 IV. Hàng tồn kho</b>	<b>8</b>	<b>23.340.775.820</b>	<b>57.047.053.698</b>
141 1. Hàng tồn kho		24.586.674.932	58.391.782.416
149 2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.245.899.112)	(1.344.728.718)
<b>150 V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>1.440.471.783</b>	<b>7.988.944.432</b>
151 1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	449.277.508	-
153 2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	12	991.194.275	7.988.944.432
<b>200 B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>126.166.040.843</b>	<b>121.665.504.343</b>
<b>210 I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>23.987.768.000</b>	<b>-</b>
211 1. Phải thu dài hạn của khách hàng	4	23.987.768.000	-
<b>220 II. Tài sản cố định</b>		<b>28.438.221.702</b>	<b>37.902.320.540</b>
221 1. Tài sản cố định hữu hình	9	28.438.221.702	37.902.320.540
222 - Nguyên giá		76.291.648.891	75.667.669.891
223 - Giá trị hao mòn lũy kế		(47.853.427.189)	(37.765.349.351)
<b>260 VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>73.740.051.141</b>	<b>83.763.183.803</b>
261 1. Chi phí trả trước dài hạn	10	73.740.051.141	83.763.183.803
<b>270 TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>473.351.059.708</b>	<b>520.835.775.525</b>

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

(tiếp theo)

Mã số NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2017 VND	01/01/2017 (Đã điều chỉnh) VND
<b>300 C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>157.778.226.454</b>	<b>197.718.899.161</b>
<b>310 I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>157.778.226.454</b>	<b>197.718.899.161</b>
311 1. Phải trả người bán ngắn hạn	11	88.715.436.927	63.372.452.755
312 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13	653.483.200	680.732.936
313 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12	515.890.536	441.705.152
314 4. Phải trả người lao động		25.497.682.900	70.090.620.739
315 5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	8.002.950.515	6.012.542.311
319 6. Phải trả ngắn hạn khác	15	17.659.825.808	37.714.811.705
322 7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		16.732.956.568	19.406.033.563
<b>400 D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>315.572.833.254</b>	<b>323.116.876.364</b>
<b>410 I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>16</b>	<b>315.225.229.250</b>	<b>320.163.677.620</b>
411 1. Vốn góp của chủ sở hữu		284.000.000.000	284.000.000.000
411a - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		284.000.000.000	284.000.000.000
412 2. Thặng dư vốn cổ phần		14.232.309.026	14.232.309.026
421 3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		16.992.920.224	21.931.368.594
421a - LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		232.361.023	-
421b - LNST chưa phân phối năm nay		16.760.559.201	21.931.368.594
<b>430 II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác</b>		<b>347.604.004</b>	<b>2.953.198.744</b>
431 1. Nguồn kinh phí	17	347.604.004	2.953.198.744
<b>440 TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>473.351.059.708</b>	<b>520.835.775.525</b>



Trương Thị Thùy Ngân  
Người lập biểu  
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2018



Nguyễn Thị Xuân Đông  
Kế toán trưởng





Huỳnh Trí Dũng  
Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2017

Mã số CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2017	Từ ngày 01/07/2016 đến ngày 31/12/2016 (Đã điều chỉnh)	
		VND	VND	
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18	383.141.397.845	223.553.882.155
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		383.141.397.845	223.553.882.155
11	4. Giá vốn hàng bán	19	293.181.858.175	158.440.348.343
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		89.959.539.670	65.113.533.812
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	20	2.908.032.473	2.861.381.462
26	7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	21	61.054.065.044	38.345.496.458
30	8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		31.813.507.099	29.629.418.816
31	9. Thu nhập khác		1.049.728.964	1.024.507.946
32	10. Chi phí khác		1.214.756.374	474.725.483
40	11. Lợi nhuận khác		(165.027.410)	549.782.463
50	12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		31.648.479.689	30.179.201.279
51	13. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	22	6.367.920.488	6.035.840.256
60	14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		25.280.559.201	24.143.361.023
70	15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	23	828	680

Trương Thị Thùy Ngân  
Người lập biểu

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Thị Xuân Đông  
Kế toán trưởng

Huỳnh Trí Dũng  
Tổng Giám đốc



Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2017

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2017	Từ ngày 01/07/2016 đến ngày 31/12/2016	
		VND	VND	
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	340.918.195.449	141.023.938.170	
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	(181.475.903.212)	(99.642.548.244)	
03	3. Tiền chi trả cho người lao động	(128.461.273.186)	(51.256.210.340)	
05	4. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	-	(5.000.140.000)	
06	5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	960.586.244	877.127.527	
07	6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(34.243.588.056)	(52.508.725.950)	
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.301.982.761)	(66.506.558.837)	
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
27	1. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	3.273.307.436	2.342.291.222	
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	3.273.307.436	2.342.291.222	
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(15.537.027.000)	-	
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(15.537.027.000)	-	
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	(14.565.702.325)	(64.164.267.615)	
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	126.958.167.721	191.122.435.336	
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	112.392.465.396	126.958.167.721

Trương Thị Thùy Ngân

Người lập biểu

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Thị Xuân Đông

Kế toán trưởng

Huỳnh Trí Dũng

Tổng Giám đốc



Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH Năm 2017

### 1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

#### Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh, trước đây là Công ty TNHH Một thành viên Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh, một doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hóa và chính thức chuyển sang Công ty Cổ phần theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh lần 5 số 0300423479 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01 tháng 07 năm 2016.

Trụ sở chính của Công ty tại số 121, đường Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

Vốn điều lệ của Công ty là 284.000.000.000 VND (Hai trăm tám mươi tư tỷ đồng), tương đương 28.400.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.

#### Lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động chính trong năm của Công ty là: Hoạt động công ích, quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát; Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; lắp đặt hệ thống điện, sản xuất thiết bị chiếu sáng và các hoạt động kinh doanh khác.

#### Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Trong năm 2017, hoạt động của Công ty không có nhiều thay đổi so với các năm trước đó, Công ty tiếp tục ký hợp đồng với các Khu quản lý và vẫn hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực duy tu, sửa chữa các công trình liên quan đến hoạt động chiếu sáng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Tới thời điểm lập báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán cổ phần hóa chưa được phê duyệt. Theo đó, số liệu Báo cáo tài chính của Công ty có thể thay đổi khi Báo cáo quyết toán cổ phần hóa được phê duyệt.

### 2. CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

#### 2.1. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

#### 2.2. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

##### Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

##### Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

#### 2.3. Công cụ tài chính

##### Ghi nhận ban đầu

##### Tài sản tài chính

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác. Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

#### Nợ phải trả tài chính

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán và phải trả khác, chi phí phải trả. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ phải trả tài chính đó.

#### Giá trị sau ghi nhận ban đầu

Hiện tại chưa có các quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

#### 2.4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời gian thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

#### 2.5. Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản: nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ, cam kết hợp đồng hoặc cam kết nợ và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi. Trong đó, việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.

#### 2.6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm: chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Sau ghi nhận ban đầu, tại thời điểm lập Báo cáo tài chính nếu giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho thấp hơn giá gốc thì hàng tồn kho được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp nhập trước xuất trước.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Phương pháp xác định giá trị sản phẩm dở dang cuối năm: Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang được tập hợp theo từng công trình chưa hoàn thành hoặc chưa ghi nhận doanh thu, tương ứng với khối lượng công việc còn dở dang.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

#### 2.7. Tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	06 - 25 năm
- Máy móc, thiết bị	05 - 07 năm
- Phương tiện vận tải	06 năm
- Thiết bị văn phòng	03 năm

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

## 2.8 . Chi phí trả trước

Các chi phí đã phát sinh liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong các kỳ kế toán sau.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ kế toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để lựa chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

Lợi thế kinh doanh phát sinh khi cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 10 năm theo hướng dẫn của Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05 tháng 09 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần.

## 2.9 . Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

## 2.10 . Chi phí phải trả

Các khoản phải trả cho hàng hóa dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã được cung cấp cho người mua trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo.

Việc ghi nhận các khoản chi phí phải trả vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm được thực hiện theo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí phát sinh trong năm. Các khoản chi phí phải trả sẽ được quyết toán với số chi phí thực tế phát sinh. Số chênh lệch giữa số trích trước và chi phí thực tế được hoàn nhập.

## 2.11 . Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần phản ánh chênh lệch giữa mệnh giá, chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu và giá phát hành cổ phiếu (kể cả các trường hợp tái phát hành cổ phiếu quỹ) và có thể là thặng dư dương (nếu giá phát hành cao hơn mệnh giá và chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu) hoặc thặng dư âm (nếu giá phát hành thấp hơn mệnh giá và chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu).

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của Công ty. Trường hợp trả cổ tức, lợi nhuận cho chủ sở hữu quá mức số lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được ghi nhận như trường hợp giảm vốn góp. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể được chia cho các nhà đầu tư dựa trên tỷ lệ góp vốn sau khi được Đại hội cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trong Bảng cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty và thông báo ngày chốt quyền nhận cổ tức của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.

## 2.12 . Doanh thu

### Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

### Doanh thu hợp đồng xây dựng

Trường hợp hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện, khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng được xác định một cách đáng tin cậy và được khách hàng xác nhận, thì doanh thu, chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận trong năm phản ánh trên hóa đơn đã lập.

### Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

## 2.13 . Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong năm và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

## 2.14 . Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế trong năm và thuế suất thuế TNDN trong năm tài chính hiện hành.

## 2.15 . Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu bên đó có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định về các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

- Các doanh nghiệp trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty;
- Các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này;
- Các doanh nghiệp do các cá nhân nêu trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp phần quan trọng quyền biểu quyết hoặc có ảnh hưởng đáng kể tới các doanh nghiệp này.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan để phục vụ cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, Công ty chú ý tới bản chất của mối quan hệ hơn là hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

## 3 . TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	31/12/2017	01/01/2017
	VND	VND
Tiền mặt	357.946.434	208.902.694
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	66.034.518.962	35.336.184.763
Các khoản tương đương tiền (i)	46.000.000.000	91.413.080.264
	<b>112.392.465.396</b>	<b>126.958.167.721</b>

(i) Tại ngày 31/12/2017, các khoản tương đương tiền là tiền gửi có kỳ hạn từ 01 tháng đến 03 tháng được gửi tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam với lãi suất từ 4,8%/năm đến 5,5%/năm.

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

#### 4 . PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG

	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
<b>a) Phải thu khách hàng chi tiết theo khách hàng có số dư lớn</b>				
Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	35.388.361.929		41.027.085.186	
Khu Quản lý giao thông đô thị số 2	20.162.331.919		7.499.568.214	
Khu Quản lý giao thông đô thị số 3	51.580.276.226		62.028.431.555	
Khu Quản lý giao thông đô thị số 4	34.192.152.542		28.018.028.213	
Sở Giao thông Vận tải tỉnh Tây Ninh	33.979.612.000		-	
Các đối tượng khác	30.680.169.159		13.954.223.251	
	<b>205.982.903.775</b>		<b>152.527.336.419</b>	
<b>b) Phải thu khách hàng phân loại theo kỳ hạn thanh toán</b>				
Các khoản phải thu khách hàng ngắn hạn	181.995.135.775		152.527.336.419	
Các khoản phải thu khách hàng dài hạn	23.987.768.000		-	
	<b>205.982.903.775</b>		<b>152.527.336.419</b>	

#### 5 . TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Công ty TNHH Thương mại Điện Viễn thông Minh Khoa	-	-	1.741.497.727	-
Trường Cao đẳng Điện Lực TP. HCM	-	-	331.454.000	-
Công ty Cổ phần Vật tư Xăng dầu	350.367.360	-	349.621.900	-
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Lê Châu	290.161.800	-	290.161.800	-
Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Hà Sơn	4.374.973.443	-	162.235.000	-
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Điện Liên Anh	-	-	227.450.107	-
Các đối tượng khác	100.771.000	-	32.722.350	-
	<b>5.116.273.603</b>		<b>3.135.142.884</b>	

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

#### 6 . PHẢI THU KHÁC NGẮN HẠN

	31/12/2017		01/01/2017 (Đã điều chỉnh)	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Phải thu Ngân sách Nhà nước do vay	-	-	33.983.501.891	-
Dự thu lãi tiền gửi	158.977.778	-	522.550.001	-
Ký quỹ bảo đảm thực hiện hợp đồng	18.808.737.630	-	13.442.387.269	-
Phải thu về cổ phần hóa	172.798.862	-	-	-
Phải thu thuế TNCN	323.026.511	-	269.346.570	-
Phải thu lương viên chức quản lý năm 2013 (i)	2.675.550.011	-	2.675.550.011	-
Tạm ứng	161.760.000	-	41.760.000	-
Phải thu Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh phần lợi nhuận nộp thừa	1.218.179.082	-	1.218.179.082	-
Phải thu khác	38.580.410	-	18.065.000	-
	<b>23.557.610.284</b>		<b>52.171.339.824</b>	

(i) Khoản phải thu lương viên chức quản lý năm 2013 sẽ được thu hồi sau khi Công ty quyết toán chính thức số phải trả cho viên chức quản lý. Đến thời điểm lập Báo cáo tài chính này, khoản này đã được thu hồi.

#### 7 . NỢ XẤU

	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
	VND	VND	VND	VND
Tổng giá trị các khoản phải thu quá hạn thanh toán khó có khả năng thu hồi	657.713.796	-	657.713.796	-
<b>Phải thu ngắn hạn của khách hàng</b>				
Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình giao thông 810 - Chi nhánh phía Nam	657.713.796	-	657.713.796	-
	<b>657.713.796</b>		<b>657.713.796</b>	



Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

### 8 . HÀNG TỒN KHO

	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
Nguyên liệu, vật liệu	15.555.455.872	-	19.200.150.966	-
Công cụ, dụng cụ	99.217.600	-	91.939.700	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (i)	8.742.382.613	(1.245.899.112)	38.846.068.893	(1.344.728.718)
Thành phẩm	189.618.847	-	253.622.857	-
	<b>24.586.674.932</b>	<b>(1.245.899.112)</b>	<b>58.391.782.416</b>	<b>(1.344.728.718)</b>

(i) Công ty trích lập dự phòng 100% giá trị các công trình dở dang không thể triển khai với tổng số tiền là 1.245.899.112 VND.

















Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

### 9 . TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
Nguyên giá					
Số dư đầu năm	33.905.931.917	2.882.289.900	36.731.222.029	2.148.226.045	75.667.669.891
- Mua trong năm	-	112.000.000	-	62.843.000	174.843.000
- Tặng khác	-	-	-	449.136.000	449.136.000
Số dư cuối năm	<b>33.905.931.917</b>	<b>2.994.289.900</b>	<b>36.731.222.029</b>	<b>2.660.205.045</b>	<b>76.291.648.891</b>
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	10.193.761.694	1.901.585.890	24.224.349.882	1.445.651.885	37.765.349.351
- Khấu hao trong năm	1.468.207.446	412.482.852	7.548.982.196	658.405.344	10.088.077.838
Số dư cuối năm	<b>11.661.969.140</b>	<b>2.314.068.742</b>	<b>31.773.332.078</b>	<b>2.104.057.229</b>	<b>47.853.427.189</b>
Giá trị còn lại					
Tại ngày đầu năm	23.712.170.223	980.704.010	12.506.872.147	702.574.160	37.902.320.540
Tại ngày cuối năm	<b>22.243.962.777</b>	<b>680.221.158</b>	<b>4.957.889.951</b>	<b>556.147.816</b>	<b>28.438.221.702</b>

Nguyên giá TSCĐ cuối năm đã khấu hao hết còn sử dụng: 14.767.458.307 VND.
















Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

## 10 . CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	31/12/2017	01/01/2017
	VND	VND
<b>a) Ngắn hạn</b>		
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	449.277.508	-
	<u>449.277.508</u>	<u>-</u>
<b>b) Dài hạn</b>		
Lợi thế thương mại (i)	73.740.051.141	82.415.351.275
Công cụ dụng cụ xuất dùng	-	1.347.832.528
	<u>73.740.051.141</u>	<u>83.763.183.803</u>

(i) Giá trị lợi thế kinh doanh được xác định căn cứ theo Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp ngày 31 tháng 12 năm 2014 và Quyết định số 6039/QĐ/UBND ngày 17 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp thực hiện cổ phần hoá. Giá trị lợi thế kinh doanh được phân bổ dần vào chi phí kinh doanh trong thời hạn 10 năm theo hướng dẫn tại Thông tư số 127/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 05 tháng 09 năm 2014 kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2016.

## 11 . PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá trị	Số có khả năng	Giá trị	Số có khả năng
	VND	VND	VND	VND
<b>Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp có số dư lớn</b>				
Công ty Cổ phần Thiết bị Nghe nhìn Bản Sao Việt	5.974.320.000	5.974.320.000	8.286.960.000	8.286.960.000
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Xây dựng Thiên Minh	10.467.052.970	10.467.052.970	5.870.712.100	5.870.712.100
Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Tân Mỹ Á	6.377.905.160	6.377.905.160	4.313.950.982	4.313.950.982
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Đại Quang Phát	3.668.579.337	3.668.579.337	10.013.873.375	10.013.873.375
Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại và Xây dựng HITECH Việt Nam	7.405.023.780	7.405.023.780	9.699.342.180	9.699.342.180
Công ty TNHH NSJ	21.118.537.000	21.118.537.000	-	-
Phải trả các đối tượng khác	33.704.018.680	33.704.018.680	25.187.614.118	25.187.614.118
	<u>88.715.436.927</u>	<u>88.715.436.927</u>	<u>63.372.452.755</u>	<u>63.372.452.755</u>

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

## 12 . THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Số phải thu đầu năm (Đã điều chỉnh)		Số phải nộp trong năm		Số đã thực nộp trong năm		Số phải thu cuối năm		Số phải nộp cuối năm	
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	
Thuế giá trị gia tăng	733.763.090	-	6.282.044.483	5.032.390.857	-	515.890.536	-	-	-	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.255.181.342	-	6.367.920.488	-	887.260.854	-	-	-	-	
Thuế thu nhập cá nhân	-	441.705.152	6.048.554.374	6.594.192.947	103.933.421	-	-	-	-	
	<u>7.988.944.432</u>	<u>441.705.152</u>	<u>18.698.519.345</u>	<u>11.626.583.804</u>	<u>991.194.275</u>	<u>515.890.536</u>	<u>887.260.854</u>	<u>103.933.421</u>	<u>515.890.536</u>	

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

### 13 . NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	31/12/2017	01/01/2017
	VND	VND
Công ty Cổ phần Xây lắp điện Miền Đông	100.422.700	100.422.700
Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại 299	495.000.000	495.000.000
Các đối tượng khác	58.060.500	85.310.236
	<b>653.483.200</b>	<b>680.732.936</b>

### 14 . CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	31/12/2017	01/01/2017
	VND	VND
Trích trước chi phí công trình	8.002.950.515	6.012.542.311
	<b>8.002.950.515</b>	<b>6.012.542.311</b>

### 15 . PHẢI TRẢ KHÁC NGẮN HẠN

	31/12/2017	01/01/2017 (Đã điều chỉnh)
	VND	VND
Phải trả xây dựng trung tâm điều khiển	-	33.983.501.891
Phải trả về cổ phần hóa	-	16.001.138
Phải trả thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, thư ký HĐQT	3.433.200.000	-
Phải trả về cổ tức	8.602.973.000	-
Phải trả tiền thuế thu nhập cá nhân	3.088.670.292	1.286.069.218
Các khoản phải trả, phải nộp khác	2.534.982.516	2.429.239.458
	<b>17.659.825.808</b>	<b>37.714.811.705</b>

01/07  
C  
BÁCH  
HÀNG  
A  
4/1/16

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

### 16 . VỐN CHỦ SỞ HỮU

a) Bảng đối chiếu biến động của Vốn chủ sở hữu

	Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017		Cộng VND
	VND	VND	
Số dư tại ngày 01/07/2016	284.000.000.000	-	302.440.656.948
Tăng vốn trong năm trước	-	-	-
Lãi trong kỳ trước	-	2.211.992.429	2.211.992.429
Tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	(2.211.992.429)	(2.211.992.429)
Chuyển quỹ đầu tư phát triển về cơ quan chủ quản	-	(4.208.347.922)	(4.208.347.922)
Số dư cuối năm trước	284.000.000.000	-	298.232.309.026
Điều chỉnh hồi tố (i)	-	21.931.368.594	21.931.368.594
Số dư cuối năm trước (đã điều chỉnh)	284.000.000.000	-	320.163.677.620
Lãi trong năm nay	-	25.280.559.201	25.280.559.201
Phân phối lợi nhuận năm 2016	-	(21.699.007.571)	(21.699.007.571)
Tạm chia cổ tức năm 2017	-	(8.520.000.000)	(8.520.000.000)
Số dư cuối năm nay	284.000.000.000	16.992.920.224	315.225.229.250

(i) Điều chỉnh hồi tố quỹ lương của viên chức quản lý và người lao động năm 2016 theo phê duyệt từ Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh.

111  
TỔNG  
KIỂM  
KIỂM  
AS  
M

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 06 năm 2017, Công ty công bố việc phân phối lợi nhuận 06 tháng cuối năm 2016 như sau:

	Số tiền VND
<b>Kết quả kinh doanh sau thuế 6 tháng cuối năm 2016, trong đó:</b>	<b>24.143.361.023</b>
- Lợi nhuận 6 tháng cuối năm 2016	2.211.992.429
- Điều chỉnh hồi tố theo phê duyệt Quý lương của Hội đồng quản trị	21.931.368.594
Chia cổ tức	15.620.000.000
Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, thư ký HĐQT	1.509.000.000
Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, thư ký HĐQT bổ sung do việc thực hiện chỉ tiêu vượt lợi nhuận kế hoạch	1.953.000.000
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.829.000.000
- Tạm trích trong 06 tháng cuối năm 2016	2.211.992.429
- Trích trong năm 2017	2.617.007.571
Lợi nhuận chưa phân phối năm 2016	232.361.023

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 07/NQ-HĐQT ngày 13 tháng 12 năm 2017, Công ty công bố việc tạm chia cổ tức từ lợi nhuận năm 2017 số tiền là 8.520.000.000 VND.

**b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	31/12/2017	Tỷ lệ	01/01/2017	Tỷ lệ
	VND	%	VND	%
Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh	144.840.000.000	51,00	144.840.000.000	51,00
Công ty Cổ phần Long Hậu	96.560.000.000	34,00	96.560.000.000	34,00
Các cổ đông khác	42.600.000.000	15,00	42.600.000.000	15,00
	<b>284.000.000.000</b>	<b>100,00</b>	<b>284.000.000.000</b>	<b>100,00</b>

**c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận**

	Năm 2017	Từ 01/07/2016 đến 31/12/2016
	VND	VND
<b>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</b>		
- Vốn góp đầu năm	284.000.000.000	284.000.000.000
- Vốn góp cuối năm	284.000.000.000	284.000.000.000
<b>Cổ tức, lợi nhuận đã chia</b>		
- Cổ tức, lợi nhuận chia trên lợi nhuận năm trước	15.620.000.000	-
- Cổ tức, lợi nhuận tạm chia trên lợi nhuận năm nay	8.520.000.000	-

**d) Cổ phiếu**

	31/12/2017	Từ 01/07/2016 đến 31/12/2016
	Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	28.400.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	28.400.000	28.400.000
- Cổ phiếu phổ thông	28.400.000	28.400.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	28.400.000	28.400.000
- Cổ phiếu phổ thông	28.400.000	28.400.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/cổ phiếu

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

**17 . NGUỒN KINH PHÍ**

Nguồn kinh phí được cấp là giá trị vật tư Công ty nhận từ Ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ được giao liên quan đến hệ thống chiếu sáng công cộng.

**18 . TỔNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ**

	Năm 2017	Từ 01/07/2016 đến 31/12/2016 (Đã điều chỉnh)
	VND	VND
Doanh thu từ hoạt động duy tu và thi công xây lắp	380.995.698.522	222.904.129.447
Doanh thu dịch vụ khác	2.145.699.323	649.752.708
	<b>383.141.397.845</b>	<b>223.553.882.155</b>

**19 . GIÁ VỐN HÀNG BÁN**

	Năm 2017	Từ 01/07/2016 đến 31/12/2016 (Đã điều chỉnh)
	VND	VND
Giá vốn của hoạt động duy tu và thi công xây lắp	291.635.509.251	156.612.461.534
Chi phí/(Hoàn nhập) dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(98.829.606)	1.344.728.718
Giá vốn dịch vụ khác	1.645.178.530	483.158.091
	<b>293.181.858.175</b>	<b>158.440.348.343</b>

**20 . DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

	Năm 2017	Từ 01/07/2016 đến 31/12/2016 (Phân loại lại)
	VND	VND
Lãi tiền gửi	2.908.032.473	2.861.381.462
	<b>2.908.032.473</b>	<b>2.861.381.462</b>

**21 . CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

	Năm 2017	Từ 01/07/2016 đến 31/12/2016 (Đã điều chỉnh)
	VND	VND
Chi phí nhân công	22.512.088.000	16.381.322.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.280.464.476	1.306.267.032
Chi phí dự phòng	-	657.713.796
Chi phí dịch vụ mua ngoài	11.148.294.460	9.805.189.113
Chi phí khác bằng tiền	25.113.218.108	10.195.004.517
	<b>61.054.065.044</b>	<b>38.345.496.458</b>

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

## 22 . CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm 2017	Từ 01/07/2016 đến 31/12/2016 (Đã điều chỉnh)
	VND	VND
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	31.648.479.689	30.179.201.279
Các khoản điều chỉnh tăng	191.122.750	-
- Tiền phạt chậm nộp thuế	191.122.750	-
Thu nhập tính thuế TNDN	31.839.602.439	30.179.201.279
<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành (thuế suất 20%)</b>	<b>6.367.920.488</b>	<b>6.035.840.256</b>
Thuế TNDN phải nộp đầu năm	(7.255.181.342)	(7.020.957.104)
Thuế TNDN đã nộp trong năm	-	(5.000.140.000)
Điều chỉnh số thuế TNDN phải nộp trong các năm trước	-	(1.269.924.494)
<b>Tổng thuế TNDN phải nộp cuối năm</b>	<b>(887.260.854)</b>	<b>(7.255.181.342)</b>

## 23 . LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu có thể phân phối cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty được thực hiện dựa trên các số liệu sau:

	Năm 2017	Từ 01/07/2016 đến 31/12/2016
	VND	VND
Lợi nhuận thuần sau thuế	25.280.559.201	24.143.361.023
Các khoản điều chỉnh:	(1.769.639.144)	(4.829.000.000)
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi dự tính được trích từ lợi nhuận sau thuế (i)	(1.769.639.144)	(4.829.000.000)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông	23.510.920.057	19.314.361.023
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	28.400.000	28.400.000
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>828</b>	<b>680</b>

(i) Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 06 năm 2017 Công ty dự tính trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi theo tỷ lệ 7% trên Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 với số tiền dự tính là: 1.678.510.904 VND.

## 24 . CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm 2017	Từ 01/07/2016 đến 31/12/2016 (Đã điều chỉnh)
	VND	VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	154.552.648.406	121.682.664.758
Chi phí nhân công	93.006.000.000	68.894.000.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	10.088.077.838	4.442.034.952
Chi phí dịch vụ mua ngoài	34.877.500.896	18.003.766.176
Chi phí khác bằng tiền	31.859.196.076	16.742.062.047
<b>Tổng chi phí sản xuất kinh doanh</b>	<b>324.383.423.216</b>	<b>229.764.527.933</b>

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

## 25 . CÔNG CỤ TÀI CHÍNH

Các loại công cụ tài chính của Công ty bao gồm:

	Giá trị sổ kế toán			
	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	112.392.465.396	-	126.958.167.721	-
Phải thu khách hàng, phải thu khác	229.540.514.059	(657.713.796)	204.698.676.243	(657.713.796)
	<b>341.932.979.455</b>	<b>(657.713.796)</b>	<b>331.656.843.964</b>	<b>(657.713.796)</b>
			Giá trị sổ kế toán	
			31/12/2017	01/01/2017
			VND	VND
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Phải trả người bán, phải trả khác			106.375.262.735	101.087.264.460
Chi phí phải trả			8.002.950.515	6.012.542.311
			<b>114.378.213.250</b>	<b>107.099.806.771</b>

Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chưa được đánh giá lại theo giá trị hợp lý tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm do Thông tư số 210/2009/TT-BTC và các quy định hiện hành yêu cầu trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra các hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính, ngoại trừ các khoản trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đã được nêu chi tiết tại các Thuyết minh liên quan.

### Quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính của Công ty bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm theo dõi quy trình quản lý rủi ro để đảm bảo sự cân bằng hợp lý giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro.

### Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về lãi suất.

### Rủi ro về lãi suất:

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chịu lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty.

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

#### Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty. Công ty có các rủi ro tín dụng từ hoạt động sản xuất kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (bao gồm tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác), cụ thể như sau:

	Từ 1 năm trở xuống VND	Trên 1 năm đến 5 năm VND	Trên 5 năm VND	Cộng VND
<b>Tại ngày 31/12/2017</b>				
Tiền và tương đương tiền	112.392.465.396	-	-	112.392.465.396
Phải thu khách hàng, phải thu khác	204.895.032.263	23.987.768.000	-	228.882.800.263
	<b>317.287.497.659</b>	<b>23.987.768.000</b>	<b>-</b>	<b>341.275.265.659</b>
<b>Tại ngày 01/01/2017</b>				
Tiền và tương đương tiền	126.958.167.721	-	-	126.958.167.721
Phải thu khách hàng, phải thu khác	204.040.962.447	-	-	204.040.962.447
	<b>330.999.130.168</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>330.999.130.168</b>

#### Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn khác nhau.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng (trên cơ sở dòng tiền của các khoản gốc) như sau:

	Từ 1 năm trở xuống VND	Trên 1 năm đến 5 năm VND	Trên 5 năm VND	Cộng VND
<b>Tại ngày 31/12/2017</b>				
Phải trả người bán, phải trả khác	106.375.262.735	-	-	106.375.262.735
Chi phí phải trả	8.002.950.515	-	-	8.002.950.515
	<b>114.378.213.250</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>114.378.213.250</b>
<b>Tại ngày 01/01/2017</b>				
Phải trả người bán, phải trả khác	101.087.264.460	-	-	101.087.264.460
Chi phí phải trả	6.012.542.311	-	-	6.012.542.311
	<b>107.099.806.771</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>107.099.806.771</b>

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

#### 26 . THÔNG TIN KHÁC

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính, Quỹ tiền lương người lao động và viên chức quản lý năm 2017 đang được ghi nhận theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 (hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có Cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước) và đang chờ phê duyệt từ Hội đồng quản trị.

#### 27 . NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính đòi hỏi phải được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính này.

#### 28 . BÁO CÁO BỘ PHẬN

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty là hoạt động duy tu và thi công xây lắp, đồng thời doanh thu phát sinh chủ yếu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh do đó Công ty không trình bày Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý.

#### 29 . NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Công ty có các giao dịch phát sinh trong năm và số dư tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm với các bên liên quan như sau:

Giao dịch phát sinh trong năm:

Mối quan hệ	Năm 2017 VND	Từ 01/07/2016 đến 31/12/2016 VND	
<b>Chia cổ tức</b>			
- Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh	Công ty mẹ	12.311.400.000	-
- Công ty Cổ phần Long Hậu	Cổ đông lớn	8.207.600.000	-

Số dư tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm:

Mối quan hệ	31/12/2017 VND	01/01/2017 VND	
<b>Phải thu khác</b>			
Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh	Công ty mẹ	1.218.179.082	1.218.179.082
Giao dịch với các bên liên quan khác như sau:			
	Năm 2017 VND	Từ 01/07/2016 đến 31/12/2016 VND	
- Thu nhập của Tổng giám đốc	776.537.976	394.944.000	
- Thu nhập của các thành viên khác trong Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị	2.657.757.376	1.354.181.528	

Công ty Cổ phần Chiếu sáng Công cộng thành phố Hồ Chí Minh  
Số 121 Châu Văn Liêm, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo tài chính  
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

### 30 . SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu của Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2016 đến ngày 31/12/2016 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Ernst&Young Việt Nam kiểm toán. Do kỳ kế toán đầu tiên Công ty phải lập Báo cáo tài chính sau khi Cổ phần hóa là kỳ kế toán từ ngày 01/07/2016 đến ngày 31/12/2016 nên số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và các thuyết minh tương ứng có thể không so sánh được với số liệu năm nay.

Một số chỉ tiêu đã được điều chỉnh hồi tố theo quyết định phê duyệt quỹ lương cho viên chức quản lý và người lao động từ Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh:

	Mã số	Điều chỉnh lại VND	Đã trình bày trên báo cáo năm trước VND	Chênh lệch VND
<b>Bảng Cân đối kế toán</b>				
Phải thu ngắn hạn khác	136	52.171.339.824	51.182.265.137	989.074.687
Thuế GTGT được khấu	152	-	627.245.841	(627.245.841)
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	7.988.944.432	11.440.084.792	(3.451.140.360)
Phải trả người lao động	314	70.090.620.739	90.908.620.739	(20.818.000.000)
Phải trả ngắn hạn khác	319	37.714.811.705	37.731.885.365	(17.073.660)
Quỹ khen thưởng, phúc	322	19.406.033.563	23.591.640.011	(4.185.606.448)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	21.931.368.594	-	21.931.368.594
<b>b) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh</b>				
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	223.553.882.155	217.795.516.044	5.758.366.111
Giá vốn hàng bán	11	158.440.348.343	175.582.996.440	(17.142.648.097)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	38.345.496.458	43.278.906.058	(4.933.409.600)
Thu nhập khác	31	1.024.507.946	1.472.735.216	(448.227.270)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.035.840.256	581.012.312	5.454.827.944
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	24.143.361.023	2.211.992.429	21.931.368.594

Trương Thị Thùy Ngân

Người lập biểu

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2018

Nguyễn Thị Xuân Đông

Kế toán trưởng

Huỳnh Trí Dũng

Tổng Giám đốc

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM

Số: 368 /CTCSCC-KTTC

Về việc giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế  
năm 2017 so với năm 2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ số liệu Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TP. Hồ Chí Minh (Mã chứng khoán: CHS) xin giải trình một số nguyên nhân dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2017 giảm, cụ thể như sau:

- Việc thay đổi đơn giá, định mức của lĩnh vực chiếu sáng đô thị trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2017 dẫn đến cơ cấu doanh thu, chi phí của năm 2017 thay đổi so với năm 2016.

- Chi phí hoạt động của Công ty năm 2017 tăng so với năm 2016 do phải chịu phân bổ cả năm các khoản chi phí: giá trị lợi thế thương mại, chi phí khấu hao tài sản cố định, và phân bổ chi phí công cụ dụng cụ do đánh giá lại khi chuyển đổi mô hình doanh nghiệp.

Trên đây là một số nguyên nhân dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng TP. Hồ Chí Minh giảm hơn 10% so với năm 2016.

Trân trọng./.

CÔNG TY CP CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TỔNG GIÁM ĐỐC

  
Huỳnh Trí Dũng

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT.HĐQT, BTGD;
- Lưu: P.KTTC; P.TCHC.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: .....372...../CV-CSCC

TPHCM, ngày 04 tháng 04 năm 2018

V/v giải trình ý kiến ngoại trừ của Công ty  
kiểm toán trên Báo cáo tài chính năm 2017

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện công bố Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Tại báo cáo kiểm toán ngày 30 tháng 03 năm 2018, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán có nêu ý kiến kiểm toán ngoại trừ như sau:

“Năm 2016, Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam đã đưa ra ý kiến ngoại trừ trên Báo cáo kiểm toán liên quan đến việc không thể thu thập được đầy đủ thư xác nhận của các khoản công nợ phải thu của khách hàng tồn lâu tại thời điểm 31/12/2016 với số tiền là 5,9 tỷ đồng. Vấn đề này đã được Công ty khắc phục một phần, tại ngày 31/12/2017 các khoản phải thu khách hàng chưa thu thập được xác nhận công nợ và chưa đánh giá được khả năng thu hồi là 3,77 tỷ đồng. Bằng các thủ tục kiểm toán đã thực hiện chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty.”

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM xin giải trình các nội dung trên như sau:

Theo ý kiến ngoại trừ của Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam khoản phải thu chưa đối chiếu là 5.916.387.876 đồng. Trong năm 2017 Công ty đã tích cực liên hệ với các Chủ đầu tư để thực hiện đối chiếu công nợ phải thu, kết quả tính đến thời điểm lập Báo cáo kiểm toán, tổng giá trị khoản phải thu chưa đối chiếu từ giảm xuống còn 3.768.085.415 đồng so với năm 2016. Trong năm 2018 Công ty vẫn sẽ tiếp tục làm việc với Chủ đầu tư để xác nhận số công nợ này.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết về các nội dung trong bản giải trình là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung công bố thông tin.

Rất mong Quý Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét và chấp thuận.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**   
**Huỳnh Trí Dũng**



**XÁC NHẬN  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM**

TP. HỒ CHÍ MINH, NGÀY 24 THÁNG 04 NĂM 2018  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



**HUỲNH TRÍ DŨNG**



**SAPULICO**





Số 121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh



Số điện thoại: (028) 38 536 883 - Số fax: (028) 38 592 896



[www.chieusang.com](http://www.chieusang.com)



[sapulico.ids@gmail.com](mailto:sapulico.ids@gmail.com)